

## LỜI NÓI ĐẦU

Cuốn “*Sổ tay sinh viên*” được biên soạn nhằm giúp sinh viên nắm vững được các quy chế, quy định của Nhà nước, Nhà trường về học tập và rèn luyện đồng thời cung cấp những thông tin cần thiết cho toàn bộ quá trình học tập tại Trường Đại học Nha Trang.

Cuốn sổ tay này, chúng tôi có trích dẫn làm rõ một số phần cốt lõi trong Quy chế của Bộ GD & ĐT, của Trường Đại học Nha Trang về các vấn đề: Quy chế đào tạo, Quy định về quản lý sinh viên đào tạo theo tín chỉ, Quy chế đánh giá rèn luyện HSSV, chế độ chính sách về vay vốn, học bổng, miễn giảm học phí, hướng dẫn các thủ tục cần thiết cho SV đồng thời hướng dẫn cho sinh viên hiểu được đào tạo theo hệ thống tín chỉ,...

Hy vọng rằng cuốn “*Sổ tay sinh viên*” này sẽ là một người bạn gần gũi của mỗi sinh viên Trường Đại học Nha Trang. Các cán bộ quản lý, Cố vấn học tập và các thầy cô giáo của Trường có thể căn cứ tài liệu này để thực hiện và tư vấn hướng dẫn giúp đỡ sinh viên học tập và rèn luyện. Chúng tôi mong muốn nhận được nhiều ý kiến đóng góp để cuốn “*Sổ tay sinh viên*” ngày một hoàn thiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

**BAN BIÊN TẬP**



# PHẦN 1

## GIỚI THIỆU CHUNG

---

### SỨ MẠNG

Đào tạo cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ; nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ và cung cấp dịch vụ chuyên môn nhiều lĩnh vực phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó lĩnh vực thủy sản là thế mạnh.

### TẦM NHÌN

Đến năm 2030 là trường đại học định hướng ứng dụng đa lĩnh vực, đa ngành, đạt trình độ của các đại học được xếp hạng cao trong khu vực Đông Nam Á, từng bước tiến đến đại học định hướng nghiên cứu.

### MỤC TIÊU GIÁO DỤC

Cung cấp cho sinh viên môi trường và những hoạt động giáo dục, đào tạo để họ hình thành và phát triển nhân cách, có đạo đức, sức khỏe, thẩm mỹ, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, khả năng đạt được thành công về nghề nghiệp của ngành được đào tạo ở trình độ đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu xã hội.

### LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN

Trường Đại học Nha Trang, tiền thân là Khoa Thủy sản được thành lập ngày 01/8/1959 tại Học viện Nông Lâm Hà Nội (*nay là Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội*). Ngày 16/8/1966, theo Quyết định số 155-CP của Thủ tướng Chính phủ, Khoa Thủy sản tách thành Trường Thủy sản. Năm 1976, Trường chuyển địa điểm từ Hải Phòng vào Nha Trang và lấy tên là Trường Đại học Hải sản; Từ năm 1980 đổi tên thành Trường Đại học Thủy sản. Ngày 25/7/2006, theo Quyết định số 172/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Trường đổi tên thành Trường Đại học Nha Trang.

Trường là cơ sở đào tạo đại học công lập, đa ngành, trực thuộc Bộ GD&ĐT.

Ghi nhận công lao đóng góp trong sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu khoa học, Trường đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất; Huân chương Độc lập hạng Ba, hạng Nhì và hạng Nhất. Tháng 7/2006, Trường được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động.

Thực hiện chủ trương đổi mới của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục, Nhà trường đã chủ động thiết lập quan hệ hợp tác với nhiều tổ chức Quốc tế, các trường, viện trên thế giới và khu vực như: Na Uy, Đan Mạch, Cộng hòa Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Bồ Đào Nha, Cộng hòa Liên bang Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Canada, Mỹ, Úc, Cộng hòa Séc và các nước trong khu vực ASEAN. Nhà trường đã thiết lập được mối quan hệ với trên 30 trường đại học, viện nghiên cứu về thủy sản và các tổ chức trên khắp thế giới, như: ĐH Hải dương Trạm Giang, ĐH Thủy sản Thượng Hải (*Trung Quốc*); ĐH Hải dương Tokyo, ĐH Nagaoka (*Nhật Bản*); ĐH Bergen, ĐH Trondheim, ĐH Tromsø (*Na Uy*); ĐH Plymouth, ĐH Steerling (*Vương quốc Anh*); ĐH Queensland,

ĐH Bắc Úc, ĐH James-cook, ACIAR, CARD, AVI (Úc); Học viện Công nghệ Châu Á (AIT), ĐH Hoàng gia Songkla (Thái Lan); Chương trình Fulbright, VIA (Hoa Kỳ)....

Trường đã bước đầu tổ chức triển khai liên kết đào tạo trình độ Đại học ngành công nghệ đóng tàu với Đại học Usan Hàn Quốc và ngành Cơ khí Chế tạo máy với ĐH tổng hợp LiBerec – Cộng hòa Séc. Đặc biệt Trường đã tổ chức liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kinh tế Quản lý Thủy sản và Nuôi trồng TS với ĐH Tromso – Na Uy, chương trình này hoạt động từ học kỳ 1 năm học 2007-2008.

## **CƠ SỞ ĐÀO TẠO**

Cơ sở đào tạo chính của Trường đặt tại Số 2 Nguyễn Đình Chiểu, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Hoạt động liên kết đào tạo được triển khai tại nhiều địa phương khác trong cả nước từ Quảng Ninh đến Cà Mau.

Từ năm 2005, thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Trường đào tạo các trình độ nhiều ngành tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Ngày 06/4/2006, Phân hiệu Kiên Giang của Trường được chính thức thành lập theo Quyết định số 1704/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **ĐIỀU KIỆN SINH HOẠT VÀ HỌC TẬP**

### **❖ Giảng đường**

Trường có 8 khu giảng đường với tổng diện tích 25.994 m<sup>2</sup>, đảm bảo dung lượng mỗi ca học là 5000 sinh viên, gồm 100 phòng học có sức chứa 60÷200 SV/phòng. Tại mỗi khu giảng đường các phòng học được trang bị các thiết bị hiện đại để phục vụ đào tạo và các hội nghị, hội thảo và qua mạng trực tuyến.

### **❖ Phòng thí nghiệm và thực hành**

Trường có 32 phòng thí nghiệm với diện tích 13.017 m<sup>2</sup> thuộc các lĩnh vực Vật lý, Hóa học, Sinh học thực nghiệm, Công nghệ sinh học, Hóa sinh, Vi sinh, Máy điện hàng hải, Máy tàu, Công cụ khai thác và kỹ thuật hàng hải, Chế biến thủy sản, Công nghệ thực phẩm, Kỹ thuật lạnh, Môi trường, Kỹ thuật điện tử, Kỹ thuật Ô tô - máy kéo... đã được đầu tư nâng cấp từ nhiều năm nay, đáp ứng nhu cầu học tập của sinh viên. Toàn trường hiện có khoảng 1.000 máy vi tính phục vụ giảng dạy, học tập và quản lý, hầu hết máy tính đã được nối mạng nội bộ và internet. Sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện các thí nghiệm và nghiên cứu khoa học dưới sự hướng dẫn của CBGD.

Trường có các cơ sở thực hành thực tập tại các Viện, Xưởng, Trạm, Trại, Trung tâm bên ngoài khuôn viên Trường như Trại thực nghiệm Nuôi trồng Thủy sản; Viện Nghiên cứu Chế tạo tàu cá và thiết bị tại Nha Trang...

### **❖ Thư viện**

Thư viện Trường là một quần thể kiến trúc tọa lạc trên khu đồi phía đông bắc Trường với diện tích 12.000 m<sup>2</sup> bao gồm 4 tòa nhà. Sau 50 năm xây dựng và phát triển Thư viện đã từng bước được hiện đại hoá, đáp ứng việc tăng nhanh quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Hệ thống phòng đọc của Thư viện có sức chứa khoảng 1.000 chỗ ngồi. Trong đó có các phòng cho bạn đọc thảo luận nhóm được trang bị âm thanh, máy chiếu. Kho sách được tổ chức theo hình thức bán mở, bạn đọc được tự do lựa chọn tài liệu. Thư viện đã phủ sóng wifi tạo điều kiện thuận lợi cho bạn đọc truy cập mạng mọi lúc, mọi nơi trong khuôn viên. Ngoài ra, Thư viện còn có các thiết bị khác như máy photocopy, máy scan, đầu ghi CD-ROM... phục vụ bạn đọc có nhu cầu in sao tài liệu.

#### ❖ Ký túc xá và cơ sở phục vụ thể dục thể thao

Ký túc xá của Trường bao gồm 8 tòa nhà từ 1 đến 7 tầng với tổng diện tích gần 10.000 m<sup>2</sup> có khả năng đáp ứng nhu cầu chỗ ở cho khoảng 4.000 SV. Những SV giỏi và SV thuộc diện chính sách xã hội được bố trí ở miễn phí. Bên cạnh khu KTX là Nhà ăn phục vụ SV với các bữa ăn đảm bảo vệ sinh, ngon miệng và giá rẻ.

Câu lạc bộ SV, Nhà thi đấu đa năng và Sân chơi thể thao nằm trong khuôn viên Trường là nơi thu hút SV vào các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể thao vui chơi giải trí ngoài giờ học... Do các KTX được xây dựng gần biển nên SV có thể dễ dàng tham gia các hoạt động TDTT trên biển mỗi ngày.

### **BỘ MÁY QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG**

Bộ máy quản lý của Trường gồm 3 cấp: cấp Trường, cấp Khoa và cấp Bộ môn.

#### ❖ Cấp trường

Đứng đầu Nhà trường là Hiệu trưởng - chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Nhà trường. Giúp việc cho Hiệu trưởng là các Phó Hiệu trưởng. Tham mưu cho Hiệu trưởng và trực tiếp triển khai các mặt hoạt động là các phòng, với chức năng nhiệm vụ theo các lĩnh vực khác nhau:

- |   |                  |
|---|------------------|
| 1. Phòng Đào tạo                        | ĐT: (058)3831148 |
| 2. Phòng Công tác Sinh viên             | ĐT: (058)3838265 |
| 3. Phòng Khoa học Công nghệ             | ĐT: (058)3831697 |
| 4. Phòng Tổ chức Hành chính             | ĐT: (058)3832064 |
| 5. Phòng Kế hoạch - Tài chính           | ĐT: (058)3831150 |
| 6. Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí | ĐT: (058)2220919 |
| 7. Phòng Hợp tác Đối ngoại              | ĐT: (058)2220797 |
| 8. Phân hiệu Kiên Giang                 | ĐT: (077)3926714 |

Tư vấn cho Hiệu trưởng về các vấn đề lớn trong Trường có các hội đồng sau đây:

- |  |                                 |
|--|---------------------------------|
| - Hội đồng Đào tạo - Khoa học          | - Hội đồng Thi đua              |
| - Hội đồng Tuyển sinh                  | - Hội đồng Kỷ luật              |
| - Hội đồng Xét cấp Học bổng            | - Hội đồng tuyển dụng viên chức |
| - Hội đồng Xét và Công nhận tốt nghiệp |                                 |

### ❖ **Cấp Khoa**

Đứng đầu mỗi Khoa là Trưởng khoa. Giúp việc cho Trưởng khoa là các Phó Trưởng khoa. Mỗi khoa có một số bộ môn, đứng đầu mỗi bộ môn là Trưởng bộ môn. Hiện nay Trường có các khoa và bộ môn sau đây:

- |                             |                  |
|-----------------------------|------------------|
| 1. Khoa Cơ khí              | ĐT: (058)3832068 |
| 2. Khoa Kỹ thuật Giao thông | ĐT: (058)2471387 |
| 3. Khoa Công nghệ Thực phẩm | ĐT: (058)2471366 |
| 4. Khoa Kinh tế             | ĐT: (058)2471380 |
| 5. Khoa Kế toán Tài chính   | ĐT: (058)2220968 |
| 6. Khoa Công nghệ Thông tin | ĐT: (058)3832074 |
| 7. Khoa Khoa học Chính trị  | ĐT: (058)3832076 |
| 8. Khoa Điện - Điện tử      | ĐT: (058)2220832 |
| 9. Khoa Kỹ thuật xây dựng   | ĐT: (058)2471393 |
| 10. Khoa Ngoại ngữ          | ĐT: (058)2471370 |
| 11. Khoa Đại học Tại chức   | ĐT: (058)2471777 |
| 12. Khoa Sau đại học        | ĐT: (058)2471372 |

### ❖ **Các Viện nghiên cứu - đào tạo**

- |   |                   |
|---|-------------------|
| 1. Viện Công nghệ Sinh học và Môi trường  | ĐT: (058)3543853  |
| 2. Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản<br>Viện Khoa học và Công nghệ Khai thác Thủy sản | ĐT: 058)22208483. |

### ❖ **Các đơn vị nghiên cứu triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, dịch vụ và phục vụ**

Trường có 9 Trung tâm đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng KHCN và dịch vụ, phục vụ:

- |  |                  |
|--|------------------|
| 1. Viện Nghiên cứu Chế tạo Tàu thủy                      | ĐT: (058)3714377 |
| 2. Trung tâm Giáo dục Quốc phòng                         | ĐT: (058)2220902 |
| 3. Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ Phần mềm | ĐT: (058)3834470 |
| 4. Trung tâm Ngoại ngữ                                   | ĐT: (058)3833707 |
| 5. Trung tâm Nghiên cứu Giống và Dịch bệnh TS            | ĐT: (058)3543385 |
| 6. Trung tâm Máy tính                                    | ĐT: (058)2471000 |
| 7. Trung tâm Thí nghiệm thực hành                        | ĐT: (058)220727  |
| 8. Trung tâm Phục vụ trường học                          | ĐT: (058)2461323 |
| 9. Thư viện  | ĐT: (058)3832393 |

## PHẦN 2 HƯỚNG DẪN HỌC VỤ

### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH

**1. Trường ĐH Nha Trang có bao nhiêu chương trình đào tạo bậc ĐH&CD do đơn vị nào quản lý?**

Đơn vị quản lý	Trình độ Đại học	Trình độ cao đẳng
Viện Khoa học và công nghệ khai thác thủy sản	Kỹ thuật khai thác thủy sản	Điều khiển tàu biển
	Khoa học hàng hải	
	Quản lý thủy sản	
Khoa Cơ khí	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Công nghệ kỹ thuật nhiệt ( <i>gồm 3 chuyên ngành: Điện lạnh, Cơ điện và Cơ điện lạnh</i> )
	Công nghệ chế tạo máy	
	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử
	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	
Khoa Điện – Điện tử	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
Khoa Kỹ thuật giao thông	Kỹ thuật tàu thủy	
	Công nghệ kỹ thuật ô tô	
Khoa Xây dựng	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Công nghệ kỹ thuật xây dựng
Khoa Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin
Viện Công nghệ sinh học và môi trường	Công nghệ kỹ thuật môi trường	Công nghệ kỹ thuật môi trường
	Công nghệ Sinh học	Công nghệ Sinh học
Khoa Công nghệ Thực phẩm	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm
	Công nghệ kỹ thuật hóa học	
	Công nghệ chế biến thủy sản	Công nghệ chế biến thủy sản
	Công nghệ sau thu hoạch	
Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản	Nuôi trồng thủy sản	Nuôi trồng thủy sản
	Bệnh học thủy sản	
	Quản lý nguồn lợi thủy sản	
Khoa Kinh tế	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh
	Kinh doanh thương mại	Kinh doanh thương mại
	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
	Hệ thống thông tin quản lý	
	Kinh tế nông nghiệp ( <i>chuyên ngành: Kinh tế và quản lý thủy sản</i> )	
Khoa Kế toán tài chính	Kế toán	Kế toán
	Tài chính – Ngân hàng	
Khoa Ngoại ngữ	Ngôn ngữ Anh	

## 2. Chương trình đào tạo các ngành học được xây dựng với nội dung chính như thế nào?

a) Khối lượng kiến thức (không kể các học phần về Giáo dục thể chất và quốc phòng an ninh):

\* Chương trình đào tạo đại học với thời gian đào tạo 4 năm, có khối lượng kiến thức 130 tín chỉ hình thành từ 45 học phần được thiết kế cho các ngành kỹ thuật và công nghệ, 120 tín chỉ hình thành từ 43 học phần được thiết kế cho các ngành khác.

\* Chương trình đào tạo cao đẳng với thời gian đào tạo 3 năm, có khối lượng kiến thức 90 tín chỉ hình thành từ 35 học phần được thiết kế cho các ngành kỹ thuật và công nghệ, 80 tín chỉ hình thành từ 32 học phần được thiết kế cho các ngành khác.

b) Chương trình đào tạo được cấu trúc bởi 2 khối kiến thức:

\* Khối kiến thức giáo dục đại cương, chiếm 35-40% khối lượng kiến thức chương trình, bao gồm các học phần về Lý luận chính trị; Khoa học tự nhiên; Khoa học xã hội; Công nghệ và Môi trường; Ngoại ngữ; Tin học.

\* Khối kiến thức chuyên nghiệp, chiếm tỉ lệ 60 – 65% khối lượng kiến thức chương trình và được phân thành khối lượng kiến thức cơ sở ngành và khối lượng kiến thức ngành.

## 3. Học phần là gì?

\* Học phần là khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn, thuận tiện cho sinh viên tích lũy trong quá trình học tập. Mỗi học phần có khối lượng từ 2 đến 4 tín chỉ, nội dung được bố trí giảng dạy trọn vẹn và phân bố đều trong một học kỳ. Kiến thức trong mỗi học phần được gắn với một mức trình độ theo năm học thiết kế và được kết cấu riêng như một phần của môn học hoặc được kết cấu dưới dạng tổ hợp từ nhiều môn học. Mỗi HP được ký hiệu bằng 1 mã số riêng do trường quy định. Ví dụ:

Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ
PHY303	Vật lý đại cương A	4
FLS312	Ngoại ngữ 1	3
POL318	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 2	3
MAT308	Giải tích	4

\* Mỗi khối kiến thức được cấu trúc từ các học phần bắt buộc (HPBB) và học phần tự chọn (HPTC). Trong đó HPBB chiếm tỉ lệ 85% khối lượng trong tổng số toàn bộ chương trình.

\* Học phần bắt buộc là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức chính yếu của mỗi chương trình và bắt buộc sinh viên phải tích lũy;

\* Học phần tự chọn là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức cần thiết, nhưng sinh viên được tự chọn theo hướng dẫn của trường nhằm đa dạng hóa hướng chuyên môn hoặc được tự chọn tùy ý để tích lũy đủ số học phần quy định cho mỗi chương trình;



\* Ngoài việc tích lũy các HPBB và các HPTC, sinh viên có thể đăng ký học các học phần nhiệm ý. Học phần nhiệm ý là học phần chứa đựng nội dung kiến thức cần thiết, sinh viên được tự do chọn theo sở thích của mình nhằm mở rộng kiến thức và kỹ năng ngoài chương trình quy định của ngành được đào tạo (*kết quả của học phần nhiệm ý được ghi trong bảng điểm nhưng không tham gia tính phân loại, xếp hạng học tập học kỳ và toàn khóa học*).

#### **4. Tín chỉ là gì?**

Tín chỉ là đại lượng đo toàn bộ thời gian bắt buộc của người học bình thường để học học phần cụ thể, bao gồm: (1) Thời gian lên lớp; (2) Thời gian ở phòng thí nghiệm, thực hành; (3) Thời gian tự học, tự nghiên cứu. Đối với học phần lý thuyết 01 tín chỉ là 01 giờ học trên lớp (với 02 giờ chuẩn bị ở nhà trong 01 tuần và kéo dài trong một học kỳ 15 tuần; Học phần thực hành ít nhất 02 giờ trong 01 tuần (*với 01 giờ chuẩn bị ở nhà*); Học phần tự nghiên cứu, ít nhất 03 giờ làm việc trong 01 tuần”.

#### **5. Thời gian tối đa hoàn thành chương trình đào tạo?**

Đối với đào tạo trình độ đại học: 08 năm; trình độ cao đẳng: 06 năm

Vượt quá thời gian tối đa nêu trên, sinh viên sẽ bị buộc thôi học

**Lưu ý:** Các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy không bị hạn chế về thời gian tối đa để hoàn thành chương trình.

Sinh viên tham khảo chương trình đào tạo từ website phòng đào tạo, mục Chương trình đào tạo: <http://ntu.edu.vn/pdaotao/ViewTin.aspx?idcd=119&idnews=222>

## **II. ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN**

### **1. Chương trình học phần là gì?**

Chương trình học phần được xây dựng trên cơ sở thể hiện rõ số lượng tín chỉ, điều kiện tiên quyết để được học (*nếu có*), nội dung lý thuyết và thực hành được chia thành các chủ đề để giảng dạy và học tập; tại mỗi chủ đề có quy định thời gian tổ chức giảng dạy và học tập, các chuẩn kiến thức (*kiến thức sinh viên đạt được*), thái độ khi học và sau khi hoàn thành chủ đề, kỹ năng đạt được sau từng chủ đề; cách thức đánh giá quá trình theo từng chủ đề; giáo trình, tài liệu tham khảo và điều kiện thí nghiệm, thực hành, thực tập...

*Sinh viên tham khảo đề cương chi tiết học phần từ website của các bộ môn.*

### **2. Thông tin cho việc đăng ký học phần như thế nào?**

\* Trước khi bắt đầu học kỳ 2 tuần, Nhà trường thông báo lịch trình học dự kiến cho từng ngành, danh sách các học phần bắt buộc và học phần tự chọn dự kiến đào tạo làm căn cứ để sinh viên đăng ký học phần.

\* Sinh viên xem thời khóa biểu được công bố tại website phòng Đào tạo: mục Thời khóa biểu, tùy theo khả năng và điều kiện của bản thân, tham khảo ý kiến của cố vấn học tập, điều kiện tiên quyết của từng học phần và trình tự học tập của chương trình đào tạo để đăng ký các học phần tự chọn (*chính khóa – nếu có*) hủy bỏ bớt các học phần bắt buộc, đăng ký các HP học lại với khóa sau và các học phần học vượt vào các lớp không bị trùng lịch với thời khóa biểu chính khóa.

\* Khối lượng đăng ký học tập của sinh viên theo từng học kỳ trên Website được lưu giữ tại trường.

### **3. Khối lượng học tập của mỗi sinh viên cho một học kỳ là bao nhiêu?**

\* Sinh viên được xếp hạng học lực trung bình trở lên:

- Số tín chỉ tối thiểu đăng ký: 14 tín chỉ
- Số tín chỉ tối đa đăng ký: Không hạn chế

\* Sinh viên được xếp hạng học lực yếu (*trừ KH cuối khóa*):

- Số tín chỉ tối thiểu đăng ký: 10 tín chỉ
- Số tín chỉ tối thiểu đăng ký: 14 tín chỉ

\* Không quy định khối lượng học tập tối thiểu đối với sinh viên ở học kỳ phụ.

### **4. Đăng ký học vượt và học lại thế nào?**

#### **Học vượt:**

Căn cứ theo chương trình đào tạo được Nhà trường thiết kế mà sinh viên đang theo học, các học phần được mở cho các khóa đào tạo trước đó trong học kỳ và các điều kiện tiên quyết của từng học phần cụ thể, sinh viên tham khảo ý kiến cố vấn học tập để đăng ký học vượt.

#### **Học lại:**

\* Sinh viên có học phần bắt buộc bị điểm D<sup>-</sup> và F (*điểm từ 0,0 đến 3,9 thang điểm 10*) phải đăng ký học lại học phần đó ở một trong các học kỳ tiếp theo cho đến khi đạt điểm A, A<sup>-</sup>, B<sup>+</sup>, B, B<sup>-</sup>, C<sup>+</sup>, C, C<sup>-</sup>.

Sinh viên được thi lại 01 lần nếu học phần bị điểm D và D<sup>+</sup> (*điểm từ 4,0 đến 4,9 thang điểm 10*), nếu không đạt điểm từ C<sup>-</sup> đến A (*5,0 đến 10 điểm hệ 10*) thì phải đăng ký học lại.

\* Sinh viên có học phần tự chọn bị điểm D<sup>-</sup> và F phải đăng ký học lại học phần đó hoặc đổi sang học phần tự chọn khác trong nhóm học phần tự chọn của học kỳ, được quy định trong chương trình đào tạo.

\* Ngoài 02 trường hợp nêu trên, sinh viên được quyền đăng ký học lại hoặc học đổi sang học phần khác (nếu được phép của khoa và phòng Đào tạo) để thay thế hoặc cải thiện điểm trung bình chung tích lũy.

## 5. Việc đăng ký học phần được thực hiện thế nào?

**Bước 1.** Sinh viên tra cứu chương trình đào tạo và thời khóa biểu dự kiến của học kỳ được đăng tải trên website phòng ĐT (<http://ntu.edu.vn/pdaotao>, vào mục CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO và THỜI KHÓA BIỂU, LỊCH THI) để biết thông tin học phần cần đăng ký, thời gian đăng ký học phần và điều kiện đăng ký học phần.

**Bước 2.** Truy cập vào trang web [www.ntu.edu.vn](http://www.ntu.edu.vn) và click vào mục **Sinh viên** ở góc cao bên phải.



Xuất hiện công thông tin đào tạo của trường. Sinh viên tiếp tục click vào mục **Sinh viên**.



**Bước 3.** Sử dụng mã số sinh viên và mật khẩu (đã được cấp khi sv làm thủ tục nhập học) để đăng nhập vào tài khoản cá nhân.

Click vào mục **Xem thông báo ĐKM** để biết thông tin để đăng ký học phần, bao gồm: Thời gian đăng ký; Số tín chỉ tối đa và tối thiểu được phép đăng ký.

Sinh viên chọn click vào mục **Đăng ký môn học**

**Bước 4.** Sử dụng chức năng **Đăng ký thêm** trong mục **Chức năng**, nhập mã học phần, nhập mã nhóm học phần và nhấn nút **THỰC HIỆN**.

Xin chào: Sứ Minh Thái - 51131526 [Hỗ trợ](#) | [Đổi mật khẩu](#) | [Nhật ký](#) | [Thoát](#)

Chức năng: **Đăng ký thêm** Mã MH: 75841 Mã Nhóm: hevlcd **Thực hiện**

**DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC VÀ THỜI KHÓA BIỂU**  
NĂM HỌC HỌC KỲ: 20123

Mã NH	Mã MH	Tên MH	TC	Giáo viên					
STT	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	Phòng	Ngày
HEVLDC	75841	Vật lý đại cương	3	Phan Văn Tiến					
1	6,7,8,9	6,7,8,9	6,7,8,9	G3.206	16.07.2013 - 03.08.2013				

Click Đăng ký thêm | Nhập mã học phần | Nhập mã nhóm học | Nhấn nút Thực hiện

Nếu thực hiện đăng ký thành công, trên màn hình xuất hiện thông báo chúc mừng và thời khóa biểu được cập nhật.

Xin chào: Sứ Minh Thái - 51131526 [Hỗ trợ](#) | [Đổi mật khẩu](#) | [Nhật ký](#) | [Thoát](#)

**Xin chúc mừng. Đã thực hiện thành công!**

Chức năng: **Đăng ký thêm** Mã MH: 75841 Mã Nhóm: hevlcd **Thực hiện**

**Thông báo đã đăng ký thành công**

**DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC VÀ THỜI KHÓA BIỂU**  
NĂM HỌC HỌC KỲ: 20123

Mã NH	Mã MH	Tên MH	TC	Giáo viên					
STT	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	Phòng	Ngày
HEVLDC	75841	Vật lý đại cương	3	Phan Văn Tiến					
1	6,7,8,9	6,7,8,9	6,7,8,9	G3.206	16.07.2013 - 03.08.2013				

**Thời khóa biểu**

Trường Đại học Nha Trang  
Số 2 - Nguyễn Đình Chiểu - Tp. Nha Trang

Công ty NC&PT Ứng dụng CNTT KPT  
www.kpt.vn

**Bước 5.** Kết thúc thời gian đăng ký học phần, sinh viên phải cập nhật để nhận thời khóa biểu chính thức.

## 6. Các điểm cần lưu ý trong quá trình đăng ký học phần

- Trường hợp không thực hiện được việc đăng ký học phần vì lý do nào đó, SV đến Phòng ĐT để được hướng dẫn thực hiện.
- Trường hợp HP không đủ số lượng sinh viên đăng ký để mở lớp sẽ được nhà trường thông báo tới sinh viên và giảng viên.



- Sinh viên được phép đăng ký học học phần cùng tên của ngành đào tạo khác nếu có số tín chỉ bằng hoặc lớn hơn. Sau khi tích lũy được học phần thì làm thủ tục chuyển mã.

- Trường hợp sinh viên muốn đăng ký bổ sung học phần trong học kỳ thì thực hiện quy trình theo các bước trên.

## 7. Rút bớt học phần đã đăng ký được thực hiện thế nào?

### \* Điều kiện rút bớt học phần đã đăng ký

Số tín chỉ đăng ký học còn lại không ít hơn 10 đối với sinh viên có học lực yếu và 14 đối với sinh viên học lực trung bình.

Việc điều chỉnh khối lượng học tập đã đăng ký được thực hiện trước 3 tuần với học kỳ chính và trước 1 tuần đối với học kỳ hè. Ngoài thời hạn quy định trên, học phần vẫn được giữ nguyên như đã đăng ký trên Website trường và nếu sinh viên không đi học, học phần này sẽ được xem như tự ý bỏ học và phải nhận điểm F.

### \* Quy trình hủy bỏ/rút bớt học phần đã đăng ký

Sinh viên thực hiện bước 1, bước 2 và bước 3 như đăng ký học phần.

Từ mục chức năng: ĐĂNG KÝ MÔN HỌC, chọn chức năng **Hủy đăng ký**, nhập mã học phần cần hủy, mã nhóm học phần và Click **THỰC HIỆN**.

Xin chào: Sử Minh Thái - 51131526 [Hỗ trợ](#) | [Đổi mật khẩu](#) | [Nhật ký](#) | [Thoát](#)

Chức năng: **Hủy đăng ký** Mã MH: 75841 Mã Nhóm: hevldc **Thực hiện**

**DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC VÀ THỜI KHÓA BIỂU**

**NĂM HỌC HỌC KỲ: 20123**

Mã NH	Mã MH	Tên MH	TC	Giáo viên					
STT	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	Phòng	Ngày
HEVLDc	75841	Vật lý đại cương	3	Phan Văn Tiến					

Chọn Hủy đăng ký    Nhập mã học phần    Nhập mã nhóm học phần    Nhấn nút thực hiện

Sau khi thực hiện thành công, hệ thống thông báo chúc mừng và thời khóa biểu tự động cập nhật.

Trang chủ | Hướng dẫn | Thông báo | Tìm kiếm: Sinh viên

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Trang chủ | Hướng dẫn | Thông báo | Văn bản | Liên hệ

Xin chào: Sĩ Minh Thái - 51131526 [Hỗ trợ](#) | [Đổi mật khẩu](#) | [Nhật ký](#) | [Thoát](#)

**Xin chúc mừng. Đã thực hiện thành công!**

Chức năng:   Mã MH: 75041 Mã Nhóm: hevdc

**DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC VÀ THỜI KHÓA BIỂU**

**NĂM HỌC HỌC KỲ: 20123**

Mã NH	Mã MH	Tên MH	TC	Giáo viên			
STT	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN

**Thông báo đã hủy đăng ký thành công**

**Thời khóa biểu cập nhật**

Trường Đại học Nha Trang  
Số 2 - Nguyễn Đình Chiểu - Tp. Nha Trang

Công ty NC&PT Ứng dụng CNTT KPT  
www.kpt.vn

### III. HỌC PHÍ

#### 1. Mức học phí được quy định thế nào?

Mức học phí áp dụng cho năm học 2013 – 2014 được ban hành theo Quyết định số 829/QĐ/ĐHNT ngày 10/7/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang, cụ thể:

- \* Bậc đại học và cao đẳng chính quy:
  - Tín chỉ lý thuyết: 168.000 đồng/1TC
  - Tín chỉ thực hành: 230.000 đồng/1TC
- \* Bậc trung cấp chuyên nghiệp:
  - Tín chỉ lý thuyết: 120.000 đồng/1TC
  - Tín chỉ thực hành: 170.000 đồng/1TC
- \* Lệ phí thi lại: 50.000 đồng/1HP.

#### 2. Cách kiểm tra tiền học phí?

Sau khi thực hiện việc đăng ký học phần thành công, học phí của sinh viên được cập nhật trên công thông tin đào tạo của trường và sinh viên có thể theo dõi được tình trạng học phí của mình bằng cách thực hiện các thao tác sau:

- Đăng nhập vào mục “Sinh viên” trên website của trường:

Click vào “**Học phí – ĐKHP**” để biết tình trạng học phí.

Trang chủ | Hướng dẫn | Thông báo | Tìm kiếm: Sinh viên

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Trang chủ | Hướng dẫn | Thông báo | Văn bản | Liên hệ

Xin chào: Hồ Trung Hiếu - 54131919 [Thoát](#)

**THÔNG TIN SINH VIÊN**

**Hồ Trung Hiếu**  
**Lớp: 54.CNTT- Đại học chính quy - Công nghệ thông tin**  
**Ngày sinh: 28/05/1994 - Nơi sinh: Khánh Hoà**  
**Ghi chú nợ hồ sơ : Bằng**

Xem thông tin:  
 Thông tin sinh viên  
 Danh sách lớp  
 Học phí - ĐKMH  
 Thời khóa biểu  
 ĐKMH - Lịch thi  
 Bảng điểm chi tiết  
 Bảng điểm tổng hợp

Đăng ký môn học:  
 Xem thông báo ĐKMH

**Click vào Học phí - ĐKHP**

Trường Đại học Nha Trang  
Số 2 - Nguyễn Đình Chiểu - Tp. Nha Trang

Công ty NC&PT Ứng dụng CNTT KPT  
www.kpt.vn

Lưu ý: Sinh viên có thể kiểm tra lại thông tin học phí các kỳ trước đó bằng cách click trực tiếp vào học kỳ muốn kiểm tra.

Xin chào: Hỗ Trung Hiếu - 54131919 [Thoát](#)

HỌC KỲ: 20123 -- 20122 -- 20121 --

Kết quả ĐK của HK 20123

Mã Nhóm	Mã MH	Tên gọi (khoản thu/	TC	HP	
		(1) Nợ kỳ trước chuyển sang:			35.000.00
		(2) HP thu theo kỳ/ Tổng ĐKMH:			850.000.00
HE113	66004	Giáo dục quốc phòng - an ninh 3 (45 tiết)	1	6	190.000.00
HE64	66005	Giáo dục quốc phòng - an ninh 4 (30 tiết)	2	6	190.000.00
HE72	66002	Giáo dục quốc phòng - an ninh 2 (45 tiết)	2	5	140.000.00
		(3) Các khoản thu khác			
		(4) Tiền thi lại/ phụ thu tiền HS:			0.00
		(5) Các khoản SV đã đóng			
		(6) Số tiền SV được giảm			0.00
		(1)+(2)+(3)+(4)-(5)-(6) Nợ học phí([+])SV nợ/[-] Trường nợ SV:			885.000.00

### 3. Thời gian và phương thức nộp học phí?

- **10 ngày** trước khi thi HP đầu tiên của học kỳ, sinh viên phải hoàn thành 100% học phí nếu không sẽ bị cấm thi.
- Sinh viên nộp tiền học phí trực tiếp tại phòng Kế hoạch tài chính.

## IV. KIỂM TRA VÀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

### 1. Kỳ thi kết thúc học phần được tổ chức thế nào?

Cuối mỗi học kỳ, trường tổ chức một kỳ thi chính và một kỳ thi phụ để thi kết thúc học phần. Kỳ thi phụ dành cho những sinh viên không tham dự kỳ thi chính có lý do chính đáng hoặc có học phần bị điểm  $D^+$ ,  $D$  ở kỳ thi chính và được tổ chức sớm nhất là hai tuần sau kỳ thi chính.

### 2. Thời gian ôn thi và thi bao lâu?

Thời gian dành cho ôn thi mỗi học phần tối thiểu là 01 ngày cho một tín chỉ. Thời gian dành cho ôn thi và thi của kỳ thi chính không quá 3 tuần nếu học kỳ bố trí 15 tuần thực học và không quá 4 tuần nếu học kỳ bố trí 16 tuần thực học. Thời gian dành cho ôn thi và thi của kỳ thi phụ không quá 1 tuần. Thời gian thi kết thúc học phần cho hình thức thi viết (*trắc nghiệm hoặc tự luận*) tối thiểu 60 phút, tối đa không quá 120 phút, tùy theo học phần.

### 3. Cách tính điểm đánh giá học phần thế nào?

\* Đối với các học phần chỉ có lý thuyết hoặc có cả lý thuyết và thực hành: tùy theo tính chất của học phần, điểm tổng hợp đánh giá học phần (*gọi tắt là điểm học phần*) được tính căn



cứ vào các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần, trong đó điểm thi kết thúc học phần là bắt buộc cho mọi trường hợp và có trọng số 50%.

Việc chọn hình thức đánh giá bộ phận và trọng số của các điểm đánh giá bộ phận, cũng như cách tính điểm tổng hợp đánh giá học phần được qui định trong chương trình giảng dạy học phần, được Hiệu trưởng phê duyệt.

Giảng viên phụ trách học phần trực tiếp ra đề kiểm tra và cho điểm đánh giá bộ phận, trừ bài thi kết thúc học phần.

\* Đối với học phần thực hành: sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm của học phần thực hành là trung bình cộng của điểm các bài thực hành trong học kỳ được làm tròn đến một chữ số thập phân.

#### **4. Ra đề thi, hình thức thi và thang điểm đánh giá?**

Xem chi tiết tại Quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Nha Trang, ban hành kèm theo Quyết định số 197/QĐ-ĐHNT ngày 28 tháng 02 năm 2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Nha Trang:

<http://ntu.edu.vn/pdaotao/V%C4%83nb%E1%BA%A3nph%C3%A1pquy.aspx?idc=406&idnews=2529>

#### **5. Số lần sinh viên được dự thi kết thúc học phần?**

\* Sinh viên vắng mặt trong kỳ thi kết thúc học phần, nếu không có lý do chính đáng và sinh viên bị cấm thi do không đóng học phí coi như đã dự thi một lần và phải nhận điểm 0 ở kỳ thi chính. Những sinh viên này khi được Trường phòng Đào tạo cho phép được dự thi một lần ở kỳ thi phụ ngay sau đó (*nếu có*).

\* Sinh viên vắng mặt có lý do chính đáng ở kỳ thi chính, được dự thi ở kỳ thi phụ ngay sau đó (*nếu có*), điểm thi kết thúc học phần được coi là điểm thi lần đầu. Trường hợp không có kỳ thi phụ sinh viên sẽ dự thi tại các kỳ thi kết thúc học phần ở các học kỳ sau. Trường hợp thi không đạt trong kỳ thi phụ, điểm học phần không bị điểm D, F sinh viên được dự thi một lần tại các kỳ thi kết thúc học phần ở các học kỳ sau hoặc học kỳ phụ.

## 6. Xem lịch thi kết thúc học phần ở đâu?

Sinh viên theo dõi lịch thi được cập nhật trên cổng thông tin điện tử của Trường sau khi truy cập từ tài khoản cá nhân.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Xin chào: Phan Tuấn Hoàng - 53160458

Học kỳ: 20123-- 20122-- 20121-- 20112-- 20111--

Kết quả ĐK của HK 20123

MãMH/NhómMH	TênMH	TC	Lịch thi
64201 251112	Tiếng Anh TOEIC (TN Cao đẳng)	0	Đã vào điểm
76150 HEPTKD	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	Lần: 1 - Ngày: 23/8/2013 9:30(Phòng: G5101)

Click vào ĐKMH – Lịch thi

Lịch thi

## 7. Nghỉ ốm, hoãn thi/trùng lịch thi, nghỉ tạm thời

### a. Nghỉ ốm, hoãn thi/trùng lịch thi

\* Sinh viên xin nghỉ ốm trong quá trình học, phải viết đơn xin phép gửi các giảng viên giảng dạy học phần trong vòng 01 tuần kể từ ngày ốm, kèm theo giấy chứng nhận của y tế trường, hoặc y tế xã, phường trở lên.

\* Sinh viên xin nghỉ ốm trong đợt thi kết thúc học phần, phải viết đơn xin phép gửi Trưởng phòng Đào tạo trong vòng 01 tuần kể từ ngày ốm, kèm theo giấy chứng nhận của y tế trường, hoặc y tế xã, phường trở lên (**Phụ lục 2. Mẫu Đơn hoãn thi**).

\* Sinh viên đăng ký học lại và học vượt trùng lịch thi được làm đơn hoãn thi (**Phụ lục 2**) và được Trưởng phòng đào tạo cho phép.

### b. Nghỉ tạm thời

\* Sinh viên được quyền viết đơn (**Phụ lục 3. Mẫu đơn Xin nghỉ học tạm thời**) gửi Hiệu trưởng (qua Phòng Công tác sinh viên) xin nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau:

1. Được điều động vào lực lượng vũ trang;
2. Bị ốm hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài, nhưng phải có giấy xác nhận của y tế trường, y tế xã, phường trở lên;
3. Vì nhu cầu cá nhân. Trường hợp này, sinh viên phải học ít nhất một học kỳ ở trường, không rơi vào các trường hợp bị buộc thôi học quy định tại Điều 16 của Quy chế 197 và phải đạt điểm trung bình chung tích lũy không dưới 2,00. Thời gian nghỉ học tạm thời vì nhu cầu cá nhân phải được tính vào thời gian học chính thức quy định.

\* Sinh viên nghỉ học tạm thời, khi muốn trở lại học tiếp tại trường, phải viết đơn (**Phụ lục 4. Mẫu đơn Xin học trở lại**) gửi Hiệu trưởng (qua Phòng Công tác sinh viên) ít nhất 2 tuần trước khi bắt đầu học kỳ mới.

## 8. Sinh viên vi phạm quy định về thi và kiểm tra xử lý thế nào?

\* Trong khi dự kiểm tra thường xuyên, chuẩn bị tiểu luận, bài tập lớn, thi giữa học phần, thi kết thúc học phần, chuẩn bị đồ án, khoá luận tốt nghiệp, nếu vi phạm quy chế, sinh viên sẽ bị xử lý kỷ luật với từng học phần đã vi phạm.

\* Sinh viên đi thi hộ hoặc nhờ người khác thi hộ, đều bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập một năm đối với trường hợp vi phạm lần thứ nhất và buộc thôi học đối với trường hợp vi phạm lần thứ hai.

\* Trừ trường hợp như quy định tại khoản 2 của Điều này, mức độ sai phạm và khung xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm được thực hiện theo các quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

## 9. Cách xem điểm thi, khiếu nại và phúc khảo bài thi?

### \* Xem điểm thi:

Chậm nhất 07 ngày kể từ ngày thi kết thúc học phần, sinh viên xem kết quả thi kết thúc học phần và điểm học phần tại bảng tin của khoa/viện, đồng thời sinh viên có thể xem kết quả thi và điểm học phần trên cổng thông tin đào tạo sau khi truy cập bằng tài khoản cá nhân.

The screenshot shows the website of NHA TRANG UNIVERSITY. The header includes the university logo, name, and navigation links. The main content area displays a student's profile with a list of links on the left and a table of exam results on the right. A callout box points to the 'Bảng điểm chi tiết' link in the left menu.

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Xin chào: Phan Tuấn - 531604

**BẢNG ĐIỂM CHI TIẾT CÁC MÔN HỌC**

Học kỳ :20123								
Nhóm	MãMH	TênMH	TC	Đ.KT	Đ.thi	Đ.TL	Đ.TK	Q.Đổi
251112	64201	Tiếng Anh TOEIC (TN Cao đẳng)	10		8		8	3.3
Học kỳ :20122								
Nhóm	MãMH	TênMH	TC	Đ.KT	Đ.thi	Đ.TL	Đ.TK	Q.Đổi
CCB54	MAT210	Đại số tuyến tính B	2	9	4.5		6.8	2.7
CDN531	76063	Hệ thống thông tin kế toán 1	2	8	2		5	1.7
CDN531	76079	Kế toán chi phí	3	7	3		5	1.7
CDN531	76081	Kế toán tài chính 1	3	6	4		5	1.7
CDN531	76082	Kế toán tài chính 2	3	6	4		5	1.7
CDN531	76055	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	6	6.5		6.2	2.2

Click vào Bảng điểm chi tiết

## V. XỬ LÝ HỌC VỤ

### 1. Hạng năm đào tạo và học lực được xếp thế nào?

a. Sau mỗi học kỳ, căn cứ vào khối lượng kiến thức tích lũy, sinh viên được xếp hạng năm đào tạo: sinh viên năm thứ nhất, sinh viên năm thứ hai, sinh viên năm thứ ba, sinh viên năm thứ tư. Cụ thể như sau:

\* Sinh viên năm thứ nhất: nếu khối lượng kiến thức tích lũy dưới 30 tín chỉ;

\* Sinh viên năm thứ hai: nếu khối lượng kiến thức tích lũy từ 30 tín chỉ đến dưới 60 tín chỉ;

\* Sinh viên năm thứ ba: nếu khối lượng kiến thức tích lũy từ 60 tín chỉ đến dưới 100 tín chỉ;

\* Sinh viên năm thứ tư: nếu khối lượng kiến thức tích lũy từ 100 tín chỉ đến 130 tín chỉ;

b. Sau mỗi học kỳ, căn cứ vào điểm trung bình chung tích lũy, sinh viên được xếp hạng về học lực như sau:

\* Hạng bình thường: nếu điểm trung bình chung tích lũy đạt từ 2,00 trở lên;

\* Hạng yếu: nếu điểm trung bình chung tích lũy đạt dưới 2,00, nhưng chưa rơi vào trường hợp bị buộc thôi học.

\* Kết quả học tập trong học kỳ phụ được gộp vào kết quả học tập trong học kỳ chính ngay trước học kỳ phụ để xếp hạng sinh viên về học lực.

c. Việc xác định năm và xếp hạng năm đào tạo để làm gì?

- Xét học cùng lúc hai chương trình;
- Xét buộc thôi học;
- Xét chuyển trường;
- Xét khen thưởng hàng năm, trợ cấp học bổng tài trợ.

## **2. Khi nào sinh viên bị cảnh báo kết quả học tập?**

Cảnh báo kết quả học tập được thực hiện theo từng học kỳ, nhằm giúp sinh viên có kết quả học tập kém biết và lập phương án học tập thích hợp hơn để có thể tốt nghiệp trong thời hạn tối đa được phép theo học chương trình.

Việc cảnh báo kết quả học tập của sinh viên được dựa trên các điều kiện sau:

a) Điểm trung bình chung tích lũy đạt dưới 1,20 đối với sinh viên năm thứ nhất, dưới 1,40 đối với sinh viên năm thứ hai, dưới 1,60 đối với sinh viên năm thứ ba hoặc dưới 1,80 đối với sinh viên các năm tiếp theo và cuối khóa.

b) Điểm trung bình chung học kỳ đạt dưới 0,80 đối với học kỳ đầu khóa học, dưới 1,00 đối với học kỳ tiếp theo.

*Sinh viên có kết quả học tập rơi vào các điều kiện trên sẽ được Nhà trường cảnh báo 01 lần.*

## **3. Khi nào sinh viên bị buộc thôi học?**

Sau mỗi học kỳ, sinh viên bị buộc thôi học nếu thuộc một trong những trường hợp sau đây:

TH. Sinh viên đã được cảnh báo 01 lần nhưng kết quả học tập vẫn không cải thiện;

TH. Vượt quá thời gian tối đa được phép học tại trường (*mục 5, phần I*);

TH. Bị kỷ luật lần thứ hai vì lý do đi thi hộ hoặc nhờ người thi hộ hoặc bị kỷ luật ở mức xóa tên khỏi danh sách sinh viên của trường.

#### **4. Sinh viên được học cùng lúc 2 chương trình không?**

Học cùng lúc hai chương trình dành cho sinh viên có đủ điều kiện và có nhu cầu đăng ký học thêm một chương trình thứ hai để khi tốt nghiệp được cấp hai văn bằng. (*Phụ lục 6 - Đơn xin học chương trình thứ 2*).

#### **Điều kiện để học cùng lúc hai chương trình là gì?**

a. Ngành đào tạo chính ở chương trình thứ hai phải khác ngành đào tạo chính ở chương trình thứ nhất;

b. Sau khi đã kết thúc học kỳ thứ nhất năm học đầu tiên của chương trình thứ nhất và sinh viên không thuộc diện xếp hạng học lực yếu;

c. Trong quá trình sinh viên học cùng lúc hai chương trình, nếu điểm trung bình chung đạt dưới 2,00 thì phải dừng học thêm chương trình thứ hai ở học kỳ tiếp theo.

**Thời gian tối đa được phép học đối với sinh viên học cùng lúc hai chương trình bao lâu?** là thời gian tối đa quy định cho chương trình thứ nhất (*mục 5, phần I*).

#### **Lưu ý:**

- Khi học chương trình thứ hai, sinh viên được bảo lưu điểm của những học phần có nội dung và khối lượng kiến thức tương đương có trong chương trình thứ nhất.

- Sinh viên chỉ được xét tốt nghiệp chương trình thứ hai, nếu có đủ điều kiện tốt nghiệp ở chương trình thứ nhất.

### **VI. CÔNG TÁC TỐT NGHIỆP**

#### **1. Khi nào và điều kiện làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp?**

\* Kết thúc học kỳ 7 của chương trình đào tạo đại học, sinh viên đủ điều kiện được đăng ký làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp (*Phụ lục 8. Đăng ký làm đồ án, khóa luận*). Sinh viên không đủ điều kiện làm đồ án, khóa luận tiếp tục đăng ký học các học phần được quy định trong học kỳ cuối của chương trình đào tạo ngành học.

\* Điều kiện đăng ký làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp:

Kết thúc học kỳ thứ 7, sinh viên hoàn thành các học phần quy định trong chương trình đào tạo ngành học của mình (*trừ học phần Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng - an ninh; các học phần ngoại ngữ đối với ngành không chuyên ngữ*), có điểm trung bình chung tích lũy đạt kết quả từ 2,70 trở lên.

**2. Khối lượng của đồ án, khóa luận tốt nghiệp:** 10 tín chỉ cho trình độ đại học.

**3. Trình độ cao đẳng có làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp không?** Không, và được thay bằng thực tập cuối khóa với khối lượng 5 tín chỉ.

#### **4. Ai hướng dẫn đồ án, khóa luận; thời gian thực hiện và hình thức?**

\* Mỗi đồ án, khóa luận tốt nghiệp sinh viên thực hiện dưới sự hướng dẫn chính của một giảng viên có chức danh từ giảng viên trở lên (*cán bộ thực hành được mời tham gia hướng dẫn phụ*).

\* Thời gian làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp tối thiểu là 10 tuần, tối đa không quá 15 tuần tùy theo ngành đào tạo. Đối với một số ngành đào tạo đòi hỏi phải dành nhiều thời gian cho thí nghiệm hoặc khảo sát để sinh viên hoàn thành đồ án, khóa luận tốt nghiệp, khoa có thể bố trí thời gian làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp kết hợp với thời gian thực tập chuyên môn cuối khóa. Kết thúc thời gian làm đồ án, khóa luận sinh viên phải hoàn thành việc làm đồ án, khóa luận được giao và nộp 01 quyển Báo cáo tốt nghiệp cho Trưởng bộ môn, 01 quyển cho người hướng dẫn chính (*hoặc đĩa CD nếu người hướng dẫn yêu cầu*).

\* Hình thức đồ án, khóa luận tốt nghiệp phải trình bày mạch lạc, rõ ràng, theo đúng hướng dẫn của trường. Đồ án, khóa luận được phép trình bày trong khoảng 2000 đến 3000 chữ (khoảng 60 đến 100 trang) trên khổ giấy A4. Không được tẩy xóa, sửa chữa trong đồ án, khóa luận (*Phụ lục 9. Hướng dẫn trình bày đồ án/khóa luận*);

## **2. Phương pháp đánh giá đồ án, khóa luận tốt nghiệp được thực hiện ra sao?**

- \* Đồ án, khóa luận tốt nghiệp không tổ chức bảo vệ trước Hội đồng mà tổ chức chấm;
- \* Mỗi đồ án, khóa luận phải do 2 giảng viên chấm độc lập;
- \* Kết quả chấm đồ án, khóa luận tốt nghiệp được công bố chậm nhất là 3 tuần, kể từ ngày sinh viên nộp đồ án, khóa luận tốt nghiệp;

\* Điểm của đồ án, khóa luận tốt nghiệp được chấm theo thang điểm chữ theo mục 2, phần V. Điểm đồ án, khóa luận tốt nghiệp được tính vào điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học.

\* Sinh viên có đồ án, khóa luận tốt nghiệp có điểm chấm từ D<sup>+</sup> trở xuống phải đăng ký làm lại đồ án, khóa luận tốt nghiệp; hoặc đăng ký học các học phần của học kỳ cuối khóa để hoàn thành chương trình đào tạo.

## **3. Khi nào sinh viên được xét, công nhận tốt nghiệp và cấp bằng?**

Sinh viên được trường xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

- \* Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- \* Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo do trường quy định;
- \* Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học phải đạt từ 2,00 trở lên;
- \* Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ sau: Tiếng Anh theo chuẩn TOEIC và tương đương; Tiếng Pháp theo chuẩn DELF A1; Tiếng Trung theo chuẩn HSK, đạt điểm chuẩn theo quy định của Trường (*trừ các ngành đào tạo ngôn ngữ nước ngoài*);
- \* Có chứng chỉ Giáo dục quốc phòng – an ninh và hoàn thành các học phần Giáo dục thể chất.

**Lưu ý:** Sinh viên phải làm đơn gửi Khoa/Viện và Phòng đào tạo đề nghị được xét tốt nghiệp trong trường hợp đủ điều kiện tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian thiết kế của khóa học. (*Phụ lục 12 – Đơn đề nghị xét tốt nghiệp*).

Thông tin chi tiết về quy định đào tạo, sinh viên có thể tham khảo bổ sung theo Quyết định 197/QĐ-ĐHNT, ngày 28/2/2013 của Hiệu trưởng Trường ĐH Nha Trang, tại địa chỉ: <http://ntu.edu.vn/pdaotao/>, mục Văn bản quản lý.

## PHẦN 3

### CÔNG TÁC HỌC SINH SINH VIÊN

---

*Quy định Quản lý sinh viên đào tạo theo hệ thống tín chỉ (Ban hành kèm theo Quyết định số: 631/QĐ-ĐHNT ngày 31 tháng 5 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang) nội dung Quy định này xem chi tiết tại website: <http://www.ntu.edu.vn>*

#### **1. Ai là người tư vấn hỗ trợ sinh viên học tập và rèn luyện từ khi vào trường đến khi tốt nghiệp ra trường?**

##### **a. Tổ Tư vấn Hỗ trợ Sinh viên - Phòng CTSV: Điện thoại (058)6280441**

- Tư vấn, hỗ trợ, giúp đỡ sinh viên giải quyết các vấn đề liên quan đến quy định, quy chế, chế độ chính sách, cuộc sống sinh hoạt, tâm sinh lý,... trong suốt quá trình học tập tại Trường.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng cho sinh viên.
- Tìm nguồn học bổng cho sinh viên.
- Kết nối với doanh nghiệp tìm việc làm cho sinh viên

##### **b. Cố vấn học tập**

###### **\* Cố vấn học tập kiêm nhiệm**

- Hướng dẫn sinh viên nắm vững để thực hiện đúng quy chế đào tạo của Bộ GD&ĐT và các quy định của trường.

- Giúp SV hiểu được mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung chương trình, học phần bắt buộc, tự chọn, học phần thay thế... đồng thời tư vấn cho sinh viên chọn hướng chuyên ngành...

- Tư vấn cho SV cách thức xây dựng kế hoạch và tiến độ học tập khóa học phù hợp với năng lực và hoàn cảnh của mỗi sinh viên.

- Hướng dẫn SV lựa chọn và đăng ký học phần ở từng học kỳ (*tiến độ*), đồng thời điều chỉnh lại kế hoạch học tập cho phù hợp với điều kiện thực tế (*nếu cần thiết*).

- Tư vấn cho SV về phương pháp học tập, nghiên cứu khoa học.

- Cảnh báo kết quả học tập và định hướng sự lựa chọn tiến độ, cách học đạt kết quả cao và khắc phục học lực yếu, kém.

- Hướng dẫn sinh viên tham gia các hoạt động ngoại khóa và các hoạt động học thuật để phát triển năng lực toàn diện.

- Nắm bắt được xu hướng nghề nghiệp, tư vấn hướng nghiệp và việc làm cho SV.

- Hướng dẫn và giúp đỡ sinh viên giải quyết những vấn đề khó khăn trong học tập và nghiên cứu khoa học, tìm hiểu gia cảnh để có thể giúp đỡ SV giải quyết một số khó khăn trong học tập và sinh hoạt.

- Động viên, khích lệ HSSV xác định đúng động cơ rèn luyện và yên tâm học tập, kiên trì rèn luyện phấn đấu toàn diện để ngày mai lập nghiệp.

###### **\* Cố vấn học tập chuyên nhiệm**

Về cơ bản nhiệm vụ của cố vấn chuyên nhiệm và cố vấn kiêm nhiệm là tương tự như

nhau, song quá trình thực thi nhiệm vụ mỗi cố vấn có một vài điểm trọng yếu mang tính chất chuyên nghiệp hơn, cụ thể:

Giúp đỡ HSSV hiểu và thực hiện đúng các qui định của qui chế, nội qui và thực hiện các chế độ, chính sách đối với HSSV

## **2. Hồ sơ sinh viên phải nộp những gì? Đơn vị nào quản lý?**

- Hồ sơ đầy đủ của sinh viên bao gồm: học bạ, giấy khai sinh, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương (*các loại giấy tờ nộp bản sao hoặc photo công chứng kèm bản chính để đối chiếu*).

- Phòng Công tác Sinh viên quản lý hồ sơ.

Sinh viên nộp bổ sung hồ sơ sau 01 năm kể từ ngày nhập học, nếu không hoàn thành hồ sơ Nhà trường buộc thôi học vì không đủ điều kiện đào tạo.

Nhận bổ sung các loại giấy tờ liên quan đến hồ sơ vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (*buổi sáng 10h00 đến 11h30, buổi chiều 16h00 đến 17h00*).

**Người phụ trách: Chuyên viên Vũ Thị Yến.**

*Lưu ý: Hồ sơ sinh viên Nhà trường quản lý không trả lại.*

## **3. Thẻ Sinh viên đơn vị nào cấp, thủ tục làm thẻ như thế nào?**

- Phòng Công tác Sinh viên cấp thẻ và quản lý Thẻ Sinh viên.

- Thủ tục: Sau khi thành lập chi hội, Phòng CTSV thông báo làm Thẻ sinh viên, chi hội trưởng tới Phòng CTSV đăng ký lịch chụp ảnh và nhận danh sách chi hội. SV kiểm tra các thông tin trên danh sách (*nếu sai sót điều chỉnh ngay vào danh sách*), nộp về Phòng CTSV sau 01 tuần.

**Người phụ trách: Chuyên viên Nguyễn Ngọc Đoàn.**

- Làm lại thẻ SV: SV bị mất thẻ làm lại phải viết đơn nộp về Phòng CTSV vào thứ 2, 6 hàng tuần. (*liên hệ chuyên viên Vũ Thị Yến*).

## **4. Sổ quản lý nơi cư trú làm như thế nào?**

- Sau khi có quyết định thành lập chi hội, chi hội trưởng đến Phòng CTSV nhận Sổ quản lý nơi cư trú về phát cho sinh viên trong chi hội.

- HSSV kê khai đầy đủ các thông tin (*thời gian kê khai 01 tuần*) sau đó nộp cho chi hội trưởng để gửi về Phòng CTSV ký xác nhận, sau 01 ngày nhận lại sổ.

- HSSV nhận lại sổ để làm các bước theo quy định ghi trong sổ.

- Làm lại Sổ quản lý nơi cư trú: sinh viên viết đơn có xác nhận của Cố vấn học tập và nơi đăng ký ở, sau đó nộp cho Phòng CTSV.

*Lưu ý:* Sổ quản lý HSSV dùng cho suốt khóa học, hàng kỳ đánh giá rèn luyện, cuối khóa học nộp về Phòng CTSV để làm thủ tục xét cấp bằng tốt nghiệp. Hết khóa học HSSV chưa tốt nghiệp phải làm lại sổ mới.

**Người phụ trách: Chuyên viên Nguyễn Ngọc Đoàn.**



## **5. Khi sinh viên có nhu cầu về:**

- Chuyển ngành, chuyển khoa và chuyển trường.
- Học chương trình thứ hai.
- Nghỉ học tạm thời, trở lại học tập.
- Chuyển loại hình đào tạo.

### **Đơn vị nào tiếp nhận để đề nghị giải quyết?**

Căn cứ vào quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tình hình thực tế của Nhà trường. Phòng Công tác Sinh viên tiếp nhận và thông báo kết quả các đơn yêu cầu của sinh viên.

Thời gian giải quyết: 02 tuần đầu các học kỳ.

- Thủ tục:

+ HSSV làm đơn (*theo mẫu trên website của trường*) kèm theo bảng điểm có xác nhận của Phòng Đào tạo.

+ HSSV nộp đơn cho Phòng CTSV.

+ Sau 01 tuần nhận kết quả tại Phòng CTSV.

**Người phụ trách: Chuyên viên Nguyễn Ngọc Đoàn.**

## **6. Xét cảnh báo học tập và buộc thôi học vì học lực thực hiện như thế nào?**

Sau khi kết thúc học kỳ điểm của HSSV đã được cập nhập lên mạng, Phòng CTSV tiến hành xét cảnh báo và buộc thôi học theo trình tự:

- Phòng CTSV kiểm tra, dự kiến danh sách cảnh báo, danh sách buộc thôi học trong thời hạn 3 tuần đầu năm học mới.

- HSSV kiểm tra trong thời gian 10 ngày.

- Phòng CTSV chốt danh sách trình Hiệu trưởng ra quyết định.

- Phòng CTSV gửi quyết định về gia đình HSSV.

- Phòng CTSV gửi Công an PA83, Công an Tp. Nha Trang, công an 4 phường (Vĩnh Thọ, Vĩnh Phước, Vĩnh Hải, Vĩnh Hòa) đối với sinh viên buộc thôi học.

**Ghi chú:** Những HSSV bị buộc thôi học do học lực nếu có nguyện vọng muốn tiếp tục học ở các trình độ thấp hơn hoặc các chương trình giáo dục thường xuyên tương ứng phải làm đơn có ý kiến của Trưởng khoa gửi về Phòng CTSV để được xem xét cho học lại.

**Người phụ trách: Chuyên viên Nguyễn Ngọc Đoàn.**

## **7. Đối tượng nào được hưởng chế độ chính sách? Thủ tục làm như thế nào?**

### **a. Đối tượng được miễn học phí**

\* Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 (*chi tiết xem trong Thông tư 29*)

\* Có cha mẹ thường trú tại các xã biên giới, vùng cao, hải đảo và các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Việc xác định xã biên giới, vùng cao, hải đảo và các

xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành (*chi tiết xem trong Thông tư*)

\* Mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế (*chi tiết xem trong Thông tư*)

\* Hệ cử tuyển (*chi tiết xem trong Thông tư*)

\* Là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ có thu nhập tối đa bằng 150% thu nhập của hộ nghèo. Việc xác định hộ có thu nhập tối đa bằng 150% thu nhập của hộ nghèo áp dụng theo Thông tư số 27/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình xác nhận đối tượng được vay vốn theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên.

### **b. Đối tượng được giảm học phí**

Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm:

Là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

### **c. Cơ chế miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập**

Cấp trực tiếp tiền hỗ trợ miễn, giảm học phí cho các đối tượng được miễn, giảm học phí học chính quy ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập.

\* Trình tự, thủ tục và hồ sơ:

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày bắt đầu học kỳ, học sinh, sinh viên phải làm đơn đề nghị cấp tiền hỗ trợ miễn, giảm học phí (*mẫu đơn theo phụ lục III*) có xác nhận của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập gửi phòng lao động - thương binh và xã hội cấp huyện kèm theo bản sao chứng thực một trong các giấy tờ sau (*xem chi tiết trong Thông tư*)

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập có trách nhiệm xác nhận cho học sinh, sinh viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí vào đơn đề nghị cấp tiền miễn, giảm học phí (*theo mẫu phụ lục III*) trong vòng 30 ngày sau khi kết thúc học kỳ đối với học sinh, sinh viên đang học (*đối với những học sinh, sinh viên mới nhập học thì thực hiện xác nhận trong vòng 07 ngày kể từ khi nhập học*) để học sinh, sinh viên nộp về phòng lao động - thương binh và xã hội cấp huyện làm căn cứ chi trả tiền hỗ trợ miễn, giảm học phí.

\* Phương thức chi trả:

- Phòng lao động - thương binh và xã hội chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện chi trả cấp bù học phí trực tiếp bằng tiền mặt cho cha mẹ học sinh, sinh viên có con đang học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập. Chậm nhất trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp bù học phí miễn, giảm theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này, phòng lao động - thương binh và xã hội có trách nhiệm thanh toán, chi trả tiền cấp bù học phí miễn, giảm cho gia đình người học theo quy định (*Trường hợp hồ sơ không hợp lệ phòng lao động - thương binh và xã hội*

*có trách nhiệm thông báo cho gia đình người học được biết trong vòng 7 ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ).*

- Tiền hỗ trợ miễn, giảm học phí được cấp như sau:

Đối với học sinh, sinh viên học chính quy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học công lập: cấp 10 tháng/năm theo kỳ hạn như sau: Lần 1 cấp vào tháng 9 hoặc tháng 10 hàng năm; Lần 2 cấp vào tháng 3 hoặc tháng 4 hàng năm.

Trường hợp gia đình học sinh, sinh viên chưa nhận tiền hỗ trợ miễn, giảm học phí theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.

Trường hợp học sinh, sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học thì cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học nơi học sinh, sinh viên đang học gửi thông báo để phòng lao động - thương binh và xã hội dừng thực hiện chi trả. Khi học sinh, sinh viên được nhập học lại sau khi hết thời hạn kỷ luật theo xác nhận của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập thì phòng lao động - thương binh và xã hội tiếp tục thực hiện chi trả.

#### **d. Hướng dẫn sinh viên nhận tiền miễn giảm học phí**

Bước 1 : Sinh viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí làm giấy xác nhận miễn giảm học phí nộp cho Phòng CTSV (*chuyên viên Trần Thị Nhâm*) theo tập thể chi hội. (SV lấy mẫu trên <http://www.ntu.edu.vn/phongctsv>) trong vòng 30 ngày đầu học kỳ.

Bước 2 : Phòng CTSV kiểm tra và ký xác nhận vào đơn đề nghị cấp tiền miễn, giảm học phí (*trong vòng 2 ngày*).

Bước 3 : Sinh viên nhận mẫu đơn kèm theo biên lai đóng học phí gửi về địa phương để nhận tiền miễn giảm tại Phòng LĐ-TB&XH (*Nếu SV bị mất biên lai thì làm giấy xác nhận tiền học phí nộp tại phòng Kế hoạch tài chính*).

#### **Ghi chú:**

*Nghị định số 49/2010/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ, Quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015.*

*Thông tư liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH, ngày 15/11/2010 của Bộ GD&ĐT, Bộ Tài chính, Bộ LĐTBXH về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 49/2010 ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015.*

*Nội dung chi tiết của Nghị định và Thông tư trên xem tại website: <http://www.ntu.edu.vn/congtacsinhvien>*

**Người phụ trách: Chuyên viên Trần Thị Nhâm.**

## **8. Học bổng đối với SV được Nhà trường cấp phát như thế nào?**

### **a. Đối với học bổng khuyến khích học tập**

#### **\* Đối tượng được xét, cấp học bổng**

Học sinh, sinh viên đang học trong các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp hệ giáo dục chính quy công lập và các trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp hệ giáo dục chính quy ngoài công lập.

Học sinh, sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, học sinh, sinh viên thuộc diện trợ cấp xã hội và học sinh, sinh viên diện chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành nếu đạt kết quả học tập, rèn luyện vào diện được xét, cấp học bổng tại Quyết định này thì được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập như những học sinh, sinh viên khác.

#### **\* Tiêu chuẩn và mức xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

Học sinh, sinh viên có kết quả học tập, rèn luyện từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng thì được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập trong phạm vi quỹ học bổng khuyến khích học tập của trường theo các mức sau:

a) Mức học bổng loại khá: Có điểm trung bình chung học tập đạt loại khá trở lên và điểm rèn luyện đạt loại khá trở lên. Mức học bổng tối thiểu bằng hoặc cao hơn mức trần học phí hiện hành của ngành nghề mà học sinh, sinh viên đó phải đóng tại trường do Hiệu trưởng quy định. Riêng các trường ngoài công lập mức học bổng tối thiểu do Hiệu trưởng nhà trường quy định.

Đối với những ngành nghề đào tạo không thu học phí thì áp dụng theo mức trần học phí được Nhà nước cấp bù cho nhóm ngành đào tạo của trường.

b) Mức học bổng loại giỏi: Có điểm trung bình chung học tập đạt loại giỏi trở lên và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên. Mức học bổng cao hơn loại khá và do Hiệu trưởng qui định.

c) Mức học bổng loại xuất sắc: Có điểm trung bình chung học tập đạt loại xuất sắc và điểm rèn luyện đạt loại xuất sắc. Mức học bổng cao hơn loại giỏi và do Hiệu trưởng qui định.

Điểm trung bình chung học tập được xác định theo qui định hiện hành của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy, Quy chế đào tạo trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (chỉ được lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất, trong đó không có điểm thi dưới 5,0 hoặc kiểm tra hết môn học không đạt). Kết quả rèn luyện được xác định theo qui định của Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

d) Học bổng khuyến khích học tập được cấp theo từng học kỳ và cấp 10 tháng trong năm học.

### **\* Thủ tục xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

a) Hiệu trưởng căn cứ vào quỹ học bổng khuyến khích học tập xác định số lượng suất học bổng khuyến khích học tập cho từng khoá học, ngành học. Trong trường hợp nếu số lượng học sinh, sinh viên thuộc diện được xét cấp học bổng nhiều hơn số suất học bổng thì thủ tục xét, cấp học bổng do Hiệu trưởng quy định.

b) Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên tiến hành xét, cấp học bổng theo thứ tự từ loại xuất sắc trở xuống đến hết số suất học bổng đã được xác định.

Học sinh, sinh viên đào tạo theo học chế tín chỉ được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập theo số lượng tín chỉ (*15 tín chỉ được tính tương đương với một học kỳ*). Thủ tục và tiêu chuẩn xét, cấp học bổng khuyến khích học tập theo học chế tín chỉ thực hiện như thủ tục và tiêu chuẩn xét, cấp học bổng khuyến khích học tập theo học kỳ.

### **\* Những quy định cụ thể của Trường Đại học Nha Trang về xét học bổng**

1. Chuyển ngành học kỳ đầu không xét học bổng
2. Đối với sinh viên đào tạo theo tín chỉ không có học phần nào có điểm TB < 5.5
3. Phải có điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên ( $\geq 80$  điểm) mới được xét học bổng.
4. Điểm GDTT và GDQP không tính vào điểm xét học bổng.
5. Số tín chỉ bắt buộc: Phải đủ số tín chỉ theo từng học kỳ (*tổng số TC cả khóa/8 H.kỳ*) hoặc  $\geq$  số tín chỉ trong thời khóa biểu của chi hội trong học kỳ.
6. Sinh viên học hai ngành chỉ xét học bổng ngành thứ nhất. Sau khi tốt nghiệp ngành thứ nhất mới xét học bổng ngành thứ hai.
7. Sinh viên hoãn thi không xét học bổng (*Nếu SV hoãn thi trùng lịch thi và được thi lại cùng đợt thi vẫn được xét*)
8. Học bổng KKHT được cấp theo từng học kỳ (*5 tháng/1 Học kỳ*).

### **\* Quỹ học bổng được trích 8% học phí**

#### **\* Mức học bổng được tính như sau:**

- Loại Khá (ĐCBCHK: 2,5 - 3,19): 240.000đ/1 tháng
- Loại Giỏi (ĐCBCHK: 3,2 - 3,59): 360.000đ/1 tháng
- Loại Suất xuất sắc (ĐCBCHK: 3,6 - 4,0): 480.000đ/1 tháng
- Học bổng trợ cấp xã hội (*HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa. HSSV là người dân tộc ít người sống ở vùng cao. HSSV là người tàn tật theo quy định của Nhà nước. HSSV có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt về kinh tế, vượt khó trong học tập mà gia đình thuộc diện hộ đói*), mức học bổng: 200.000đ/1 tháng/1 người.

**Người phụ trách: Chuyên viên Trần Thị Nhâm.**

#### **b. Học bổng tài trợ**

- Phòng CTSV xử lý công văn, đề xuất chỉ tiêu, chi hội bình chọn.
- Cố vấn học tập hướng dẫn các chi hội bình chọn gửi danh sách về Phòng CTSV.

- Phòng CTSV phối hợp với khoa/viện đào tạo lựa chọn và hướng dẫn HSSV làm các thủ tục, báo cáo Hiệu trưởng.

- Phòng CTSV thông báo kết quả cho các sinh viên.

**Người phụ trách: Chuyên viên Vũ Thị Yến**

## **9. Đối tượng nào được vay vốn tín dụng? Thủ tục vay như thế nào?**

*Nội dung này được thực hiện theo Quyết định số:1572007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ) nội dung Quyết định này xem chi tiết tại website: <http://www.ntu.edu.vn/congtacsinhvien>*

### **\* Đối tượng được vay vốn**

Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và tại các cơ sở đào tạo nghề được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, gồm:

1. Mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động.

2. Là thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng:

- Hộ nghèo theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật.

- Hộ gia đình có mức thu nhập bình quân đầu người tối đa bằng 150% mức thu nhập bình quân đầu người của hộ gia đình nghèo theo quy định của pháp luật.

3. Gia đình gặp khó khăn về tài chính do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh trong thời gian theo học có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, nơi cư trú.

### **\* Phương thức cho vay**

- Việc cho vay đối với học sinh, sinh viên được thực hiện theo phương thức cho vay thông qua hộ gia đình. Đại diện hộ gia đình là người trực tiếp vay vốn và có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội. Trường hợp học sinh, sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động, được trực tiếp vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội nơi nhà trường đóng trụ sở.

- Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay.

### **\* Điều kiện vay vốn**

- Học sinh, sinh viên đang sinh sống trong hộ gia đình cư trú hợp pháp tại địa phương nơi cho vay có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Quyết định này.

- Đối với học sinh, sinh viên năm thứ nhất phải có giấy báo trúng tuyển hoặc giấy xác nhận được vào học của nhà trường.

- Đối với học sinh, sinh viên từ năm thứ hai trở đi phải có xác nhận của nhà trường về việc đang theo học tại trường và không bị xử phạt hành chính trở lên về các hành vi: cờ bạc, nghiện hút, trộm cắp, buôn lậu.

### **\* Lãi suất cho vay**

- Lãi suất cho vay ưu đãi đối với học sinh, sinh viên là 0,5%/tháng.

- Lãi suất nợ quá hạn được tính bằng 130% lãi suất khi cho vay.

**\* Hồ sơ vay vốn, trình tự và thủ tục cho vay, trả nợ:**

Ngân hàng Chính sách xã hội quy định hồ sơ vay vốn, trình tự và thủ tục cho vay, trả nợ bảo đảm đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện.

**\* Mức cho vay và lãi suất**

- Điều chỉnh mức cho vay quy định tại khoản 1, Điều 5, Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên như sau: Mức cho vay tối đa là **1.000.000 đồng/tháng/học sinh, sinh viên**.

- Điều chỉnh lãi suất cho vay quy định tại khoản 1, Điều 7, Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên như sau: Lãi suất cho vay ưu đãi đối với học sinh, sinh viên là **0,65%/tháng**.

*(Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2011, thay thế Quyết định số 2077/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh mức cho vay đối với học sinh, sinh viên và áp dụng đối với các khoản vay mới kể từ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành)*

**\* Thủ tục làm giấy xác nhận tại để vay vốn:**

Bước 1: Sinh viên, học sinh nộp mẫu Giấy xác nhận vay vốn đã ghi đầy đủ thông tin theo tập thể chi hội tại Phòng Công tác Sinh viên.

Bước 2: Phòng CTSV kiểm tra hồ sơ (*Thông tin trong Giấy xác nhận, kết quả học tập, rèn luyện*).

Bước 3: Sinh viên, học sinh sau khi nhận được Giấy xác nhận sinh viên của Trường gửi giấy này về địa phương cho người thân. Người thân sẽ liên hệ Ngân hàng Chính sách – xã hội tại địa phương để được hướng dẫn thêm thủ tục vay vốn (*nếu sinh viên, học sinh thuộc diện mở còi thì trực tiếp liên hệ Ngân hàng Chính sách – Xã hội để vay vốn*).

Ghi chú: Nhận giấy xác nhận vay vốn (*làm theo tập thể chi hội*) vào các ngày trong tuần (buổi sáng 8h00 - 10h30h; buổi chiều từ *14h00 - 16h30*).

**Người phụ trách: Chuyên viên Trần Thị Nhâm**

## **10. Khen thưởng, kỷ luật SV Nhà trường thực hiện như thế nào?**

### **a. Khen thưởng**

Hàng năm Nhà trường khen thưởng từng học kỳ và cả năm học cho những HSSV có học lực loại giỏi, xuất sắc và rèn luyện tốt, học đủ tín chỉ theo lớp, không vi phạm kỷ luật. Ngoài ra Nhà trường còn khen thưởng đột xuất cho những HSSV có những thành tích tiêu biểu. Quy trình xét khen thưởng như sau:

- Tập thể bình xét.
- Phòng CTSV tổng hợp gửi danh sách (*04 tuần đầu năm học*).
- Phòng CTSV dự kiến danh sách khen thưởng.
- Thông báo danh sách dự kiến khen thưởng trên bảng tin. (*10 ngày*).
- P. CTSV điều chỉnh danh sách trình Hiệu trưởng.

### **b. Kỷ luật**

- Khi vụ việc xảy ra Phòng CTSV và đơn vị liên quan nắm bắt kịp thời, sau đó chuyển hồ sơ về chi hội để tổ chức kiểm điểm và đề nghị hình thức kỷ luật. Tùy theo mức độ vụ việc, Nhà trường thành lập hội đồng kỷ luật đề nghị hình thức kỷ luật thời gian từ 03 - 10 ngày.

- Ra quyết định:

- + Từ hình thức cảnh cáo trở xuống Hiệu trưởng ủy quyền Trưởng Phòng CTSV ký quyết định.
- + Từ hình thức đình chỉ học tập có thời hạn đến buộc thôi học, Hiệu trưởng ký quyết định.
- + Quyết định về địa phương, gia đình HSSV.
- + Phòng CTSV gửi quyết định cho Công an PA83, Công an Tp. Nha Trang, công an 4 phường: Vĩnh Thọ, Vĩnh Phước, Vĩnh Hải, Vĩnh Hoà (*đối với HSSV bị kỷ luật từ hình thức đình chỉ học tập có thời hạn đến buộc thôi học*).

**Người phụ trách: Chuyên viên Nguyễn Ngọc Đoàn**

### **11. Đánh giá kết quả rèn luyện của SV được thực hiện như thế nào?**

*Quy chế đánh giá rèn luyện của Bộ Giáo dục và Đào tạo xem chi tiết tại website <http://www.ntu.edu.vn/phongban/ctsv>.*

#### **a. Đánh giá kết quả rèn luyện và khung điểm**

Điểm rèn luyện được tính là 100 điểm được quy định thành các tiêu chí như sau:

##### **\* Đánh giá về ý thức học tập**

- Căn cứ để xác định điểm là tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập, tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia dự thi học sinh, sinh viên giỏi ở các cấp.
- Khung điểm đánh giá từ 0 đến 30 điểm.

##### **\* Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường**

- Căn cứ để xác định điểm là ý thức và kết quả việc chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong trường.
- Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

##### **\* Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội**

- Căn cứ để xác định điểm là kết quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị - xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao và phòng chống các tệ nạn xã hội.
- Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

##### **\* Đánh giá về phẩm chất công dân và quan hệ với cộng đồng**

- Căn cứ để xác định điểm là kết quả chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tích trong công tác xã hội và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; mối quan hệ cộng đồng, tinh thần giúp đỡ bạn bè, cứu mang người gặp khó khăn.

- Khung điểm đánh giá từ 0 đến 15 điểm.



**\* Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường hoặc đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên**

- Căn cứ để xác định điểm là ý thức, mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với học sinh, sinh viên được phân công quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong nhà trường; và những học sinh, sinh viên khác có thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

- Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

**\* Phân loại và quy trình đánh giá kết quả rèn luyện**

**a. Phân loại kết quả rèn luyện**

- Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình khá, trung bình, yếu và kém.

a. Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;

b. Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;

c. Từ 70 đến dưới 80 điểm: loại khá

d. Từ 60 đến dưới 70 điểm: loại TB khá;

đ. Từ 50 đến dưới 60 điểm: loại TB;

e. Từ 30 đến dưới 50 điểm: loại yếu;

g. Dưới 30 điểm: loại kém.

- Những học sinh, sinh viên bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên khi phân loại kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

- Điểm RLqđ : Là điểm rèn luyện được quy đổi từ kết quả rèn luyện theo các mức dưới đây:

Rèn luyện loại Xuất sắc: ĐRLqđ là 1,0 điểm      Rèn luyện loại TB : ĐRLqđ là 0,0 điểm

Rèn luyện đạt loại Tốt: ĐRLqđ là 0,8 điểm      Rèn luyện loại Yếu: ĐRLqđ là -0,5 điểm

Rèn luyện đạt loại Khá: ĐRLqđ là 0,6 điểm      Rèn luyện loại Kém: ĐRLqđ là -1,0 điểm

Rèn luyện loại TB Khá ĐRLqđ là 0,4 điểm

**c. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện**

1. Từng học sinh, sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do trường quy định (*có phiếu điểm cụ thể*).

2. Tổ chức họp chi hội có cố vấn học tập tham gia, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm của từng học sinh, sinh viên trên cơ sở phải được quá nửa ý kiến đồng ý của tập thể chi hội và phải có biên bản kèm theo.

3. Kết quả điểm rèn luyện của từng học sinh, sinh viên được Trường Phòng CTSV xem xét, xác nhận, trình Hiệu trưởng.

4. Hiệu trưởng xem xét và công nhận sau khi đã thông qua Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên cấp trường.

5. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của học sinh, sinh viên phải được công bố công khai và thông báo cho học sinh, sinh viên biết.

**d. Thời gian đánh giá kết quả rèn luyện**

- Việc đánh giá kết quả rèn luyện của từng học sinh, sinh viên được tiến hành theo từng học kỳ, năm học và toàn khoá học.

- Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết.
- Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

- Học sinh, sinh viên nghỉ học tạm thời, khi nhà trường xem xét cho học tiếp thì thời gian nghỉ học không tính điểm rèn luyện.

- Điểm rèn luyện toàn khoá là trung bình chung của điểm rèn luyện các năm học của khoá học đã được nhân hệ số và được tính theo công thức sau:

$$R = \frac{\sum_{i=1}^N r_i \cdot n_i}{\sum_{i=1}^N n_i}$$

*Trong đó:*

- R là điểm rèn luyện toàn khoá;
- $r_i$  là điểm rèn luyện của năm học thứ  $i$ ;
- $n_i$  là hệ số của năm học thứ  $i$ , do Hiệu trưởng quy định theo hướng năm học sau dùng hệ số cao hơn hoặc bằng năm học liền kề trước đó;
- N là tổng số năm học của khoá học. Nếu năm học cuối chưa đủ một năm học được tính tròn thành một năm học.

#### **e. Sử dụng kết quả rèn luyện**

- Kết quả phân loại rèn luyện toàn khoá học của từng học sinh, sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên của trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện của từng học sinh, sinh viên khi ra trường.

- Học sinh, sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

- Học sinh, sinh viên bị xếp loại rèn luyện kém trong cả năm học thì phải tạm ngừng học một năm học ở năm học tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện kém cả năm lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

#### **g. Quyền khiếu nại**

Học sinh, sinh viên có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, nhà trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định hiện hành.

### **12. Để nhận bằng tốt nghiệp cần những thủ tục gì?**

Sau khi hoàn thành chương trình khóa học sinh viên phải hoàn thành các công việc sau để xét cấp bằng tốt nghiệp.

- Đóng đầy đủ các khoản lệ phí theo quy định
- Hoàn thành các thủ tục với các đơn vị liên quan (Thư viện, Kí túc xá, TT Thực hành thí nghiệm,...)
- Nộp lại sổ Quản lý sinh viên sau khi đã có nhận xét, xác nhận của các đơn vị liên quan.

## PHẦN 4

### THƯ VIỆN

---

Thư viện Đại học Nha Trang là trung tâm thông tin phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu của nhà trường, tọa lạc trên khuôn viên hơn 1 hecta, gồm 3 tòa nhà có hơn 1000 chỗ ngồi cùng với vị trí độc lập, không gian thoáng mát, yên tĩnh thư viện luôn là địa chỉ không thể thiếu được của hàng ngàn sinh viên và cán bộ nhà trường.

Trong nhiều năm qua thư viện đã và đang hoàn thành tốt nhiệm vụ: Cho người dùng mượn các tài liệu giáo trình chính và tham khảo chuyên ngành; Phục vụ dịch vụ thông tin cần thiết để người dùng có thể kiểm soát và khai thác các nguồn thông tin hiện có làm tư liệu cho quá trình học tập và nghiên cứu của mình; Tạo điều kiện cho người dùng được sử dụng khuôn viên, chỗ ngồi học riêng, trao đổi nhóm, truy cập Internet miễn phí và mọi trang thiết bị học tập khác tại thư viện; Cho thuê tài liệu và phát hành các loại giáo trình bài giảng của nhà trường.

Thư viện đáp ứng một số dịch vụ cho Người dùng như: in băng, đĩa CD – ROM, bán và photocopy tài liệu theo yêu cầu, cho thuê giáo trình.v.v. Người dùng liên hệ với cán bộ Thư viện để được phục vụ. Xem chi tiết tại địa chỉ <http://thuvien.ntu.edu.vn>.

### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THƯ VIỆN

*Thư viện Trường ĐHNT phục vụ người dùng dưới 2 dạng: Thư viện số và Thư viện truyền thống. Để sử dụng hiệu quả, người dùng cần nắm rõ những thông tin sau đây:*

#### **1. Thủ tục sử dụng Thư viện**

*Muốn sử dụng Thư viện, sinh viên cần:*

Nộp 01 ảnh thẻ 3x4 ghi rõ MSSV, họ tên, lớp (*chi hội trưởng tập hợp ảnh của lớp nộp cho thư viện vào đầu khóa học*).

Đăng ký email cá nhân để được cấp tài khoản số (*Chi hội trưởng lập danh sách lớp kèm email cá nhân gửi đến thư viện*).

Lưu ý: Sinh viên phải đăng ký email cá nhân mới được cấp tài khoản truy cập thư viện số

Thẻ thư viện: Sẽ tích hợp với thẻ sinh viên (*khi chưa được cấp thẻ, vẫn được phục vụ bình thường, chỉ cần xuất trình CMND*).

Nhà trường thu phí dịch vụ Thư viện để tổ chức các dịch vụ tiện ích khi sử dụng thư viện và tăng cường nguồn tài liệu tham khảo. Mức phí: 50.000đ/sinh viên/năm học. Đối với đại học: thu cả khóa, chia 2 lần: đầu khóa học và đầu năm thứ 3. Với cao đẳng: thu 1 lần vào đầu năm 2.

*Nơi tiếp nhận và giải đáp thắc mắc:*

- Địa chỉ website thư viện: [\*\*http://thuvien.ntu.edu.vn\*\*](http://thuvien.ntu.edu.vn)

Tại đây có thể tìm thấy các thông tin: nội quy sử dụng thư viện, chính sách, hướng dẫn sử dụng, email, điện thoại liên hệ... Các vấn đề chưa rõ có thể trao đổi và được giải đáp tại mục “Diễn đàn” hoặc “Hỗ trợ trực tuyến” trên hoặc website này.

- Điện thoại: 2.471.443, cô Vũ Thị Trang (*cán bộ Dịch vụ thông tin thư viện*).

## 2. Sơ đồ các tòa nhà của Thư viện

**Nhà TV1:** (Thư viện truyền thống: các kho sách, báo chí, luận văn...):

- Tầng 1: Phục vụ mượn trả tài liệu in (sách, báo chí, luận văn...), bán và cho thuê giáo trình...
- Tầng 2, 3: Phòng tra cứu Internet cá nhân, các phòng tự học, phòng hội thảo.

**Nhà TV2:** Khu vực tự học, thảo luận nhóm

**Nhà TV3** (Phát triển tài nguyên & TV số): Xử lý nghiệp vụ thư viện, cấp mới và điều chỉnh tài khoản sử dụng thư viện, hỗ trợ và hướng dẫn người dùng.

**3. Thời gian phục vụ:** Phục vụ tất cả các ngày trong tuần (trừ ngày lễ, tết theo quy định và sẽ có thông báo cụ thể). Thứ 6 (Từ 13g30 – 17g00) kho sách nghỉ giao dịch để vệ sinh kho.

- Thư viện số trên internet phục vụ mọi lúc, mọi nơi tại địa chỉ

**<http://thuvien.ntu.edu.vn>**

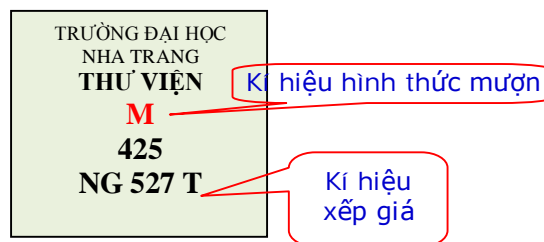
- Thư viện truyền thống (Nhà TV1):
  - Mở cửa: 07g00-11g30 và 13g30-21g00 (Nghỉ phục vụ mượn tài liệu trước 30 phút để xử lý kho). Thứ 7- Chủ nhật: mở cửa theo giờ hành chính.
  - Bộ phận Dịch vụ thông tin (giải quyết các vấn đề của bạn đọc): Nhà TV3
  - Làm theo giờ hành chính, từ thứ 2 - thứ 6.

## 4. Tìm kiếm tài liệu in trong các kho sách

**Cách sắp xếp kho sách:**

- Tài liệu được sắp xếp theo chuyên môn ngành Thư viện (Có bảng chỉ dẫn tại cửa kho sách).
- Mỗi lĩnh vực tài liệu được bố trí theo từng khu vực giá sách (có biển ghi trên đầu giá sách)

- Gáy hoặc bìa của mỗi cuốn sách được dán nhãn: (1) *Ký hiệu hình thức mượn*: M: mượn 01 tuần, Đ hoặc CB: Đọc trong ngày, (2) *ký hiệu xếp giá* (mang thông tin phân loại, tên tác giả/tên sách...



- Sách được sắp xếp trên giá theo số phân loại tăng dần từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

**Tìm kiếm tài liệu trong kho:**

**Bước 1:** Xác định vị trí tài liệu trong kho. Bằng 2 cách:

- Tra cứu qua máy tính trên website <http://thuvien.ntu.edu.vn/> để biết kí hiệu xếp giá của tài liệu.

- Qua bảng chỉ dẫn tổng quát và qua chỉ dẫn trên giá sách.

**Bước 2:** sau khi đã tìm thấy: kiểm tra lại tình trạng tài liệu, tới quầy CB thư viện xuất trình thẻ sinh viên/CMND để làm thủ tục mượn.

**Trả tài liệu:** Giữ gìn tài liệu đã mượn, trả đúng hạn, nếu quá hạn sẽ bị phạt, mất tài liệu phải đền.

## 5. Tìm kiếm và sử dụng Tài liệu số

### Tài khoản sử dụng thư viện số

- Mỗi sinh viên sẽ được cấp 1 tài khoản để đăng nhập vào thư viện điện tử. Sau khi sinh viên đăng ký thông tin email cá nhân, thư viện tạo tài khoản và sẽ có thư kích hoạt (gồm mã, mật khẩu, link kích hoạt) và được gửi vào email cá nhân của sinh viên.

- Sau khi đăng nhập thành công, sinh viên cần đổi lại mật khẩu ngay để đảm bảo an toàn. Mật khẩu tối thiểu gồm 6 ký tự.

### Tìm kiếm, xem hoặc tải tài liệu số

- Đăng nhập website <http://thuvien.ntu.edu.vn> và gõ từ khóa tìm kiếm vào ô *tìm nhanh*, hoặc chọn *tra cứu* và sử dụng các công cụ tìm kiếm để tìm tài liệu.

- Nhấn chọn tài liệu cần đọc: VD chọn tài liệu có tên “Rong câu Việt Nam nguồn lợi và sử dụng:

© Sách tiếng Việt  
579.8 L 250 H

Ký hiệu xếp giá của tài

Rong câu Việt Nam :

Nhấn vào đây để đọc tài liệu số

Mô tả	Marc	Đầu mục(16)	Tài liệu số(1)
DDC		579.8	
Tác giả CN		Lê Như Hậu	
Nhan đề		Rong câu Việt Nam : Nguồn lợi và sử dụng / Lê Như Hậu, Nguyễn Hữu Đại	
Thông tin xuất bản		Hà Nội : Khoa học tự nhiên và công nghệ, 2010	
Mô tả vật lý		242 tr. ; 24 cm	
Từng thư		Bộ sách chuyên khảo Tài nguyên thiên nhiên và môi trường Việt Nam	
Thuật ngữ chủ đề		Rong Câu - Nguồn lợi	
Môn học		Công nghệ chế biến rong biển	
Tác giả(bs) CN		Nguyễn Hữu Đại	
Địa chỉ		Đọc: 3 cuốn, Mượn: 13 cuốn	

- Chọn mục **Tài liệu số** để tiếp cận nội dung tài liệu. Có thể chọn chế độ đọc từng trang hoặc đọc toàn văn dạng .pdf hoặc tải về máy. Chế độ tải về máy tham khảo thêm quy định của Trường tại mục *Hướng dẫn/ Chính sách truy cập* trên web thư viện. Tài liệu có dấu (\*) tại mục **Toàn văn** là các tài liệu bị giới hạn, khi xem/ tải toàn văn sẽ có hộp thông báo tính phí dịch vụ để bạn đọc biết.

- Nếu muốn tải về máy: chọn mục **Toàn văn** hoặc **Full text** (đối với tài liệu tiếng Anh) -> Nhấn chọn biểu tượng hình đĩa mềm/ ký hiệu mũi tên tải xuống để lưu tài liệu.

Lưu ý: Để đọc tài liệu trực tuyến, máy tính của bạn cần cài đặt phần mềm xem được định dạng pdf như: *Acrobat reader, Adobe reader*.

## PHẦN 5

### CÔNG TÁC ĐOÀN HỘI

---

#### I. ĐOÀN THANH NIÊN

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (*Đoàn thanh niên Cộng sản*) Trường Đại học Nha Trang được thành lập từ năm 1967, đến nay đã trải qua 23 kỳ Đại hội. Tổng số đoàn viên hiện nay 9600, là đoàn viên sinh viên đang theo học đại học và cao đẳng chính quy khóa 52, 53 và 54. Trải qua 46 năm hình thành và phát triển, biết bao thế hệ đoàn viên, sinh viên đã không ngừng kế tục và phát huy truyền thống vẻ vang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, vượt qua bao gian khổ hy sinh để khẳng định sức trẻ của mình trên các mặt trận: giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, xây dựng tổ chức Đoàn, xây dựng Nhà trường; góp phần vào sự nghiệp đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ thuộc đa lĩnh vực, chuyên giao công nghệ và cung cấp các dịch vụ chuyên môn cho nền kinh tế quốc dân, đặc biệt trong lĩnh vực Thủy sản.

#### 1. Vai trò của Đoàn Đoàn thanh niên Trường ĐHTN như thế nào?

Kế thừa và phát huy những truyền thống của tuổi trẻ Nhà trường, trong những năm gần đây, Đoàn Thanh niên Trường Trường Đại học Nha Trang tiếp tục thể hiện vai trò hết sức quan trọng trong công tác tổ chức, tập hợp, giáo dục và phát triển đoàn viên sinh viên.

- Đoàn thanh niên Trường ĐHTN là một tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên, đoàn viên sinh viên, đội dự bị tin cậy của Đảng bộ Trường Đại học Nha Trang, thường xuyên bổ sung lực lượng đảng viên trẻ cho Đảng bộ; lực lượng kế tục trung thành sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và Nhà nước.

- Đoàn thanh niên cũng là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên và đoàn viên sinh viên, tạo môi trường giáo dục, rèn luyện về mọi mặt cho đoàn viên thanh niên, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ góp phần tích cực vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Nhà trường; là bộ phận đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tuổi trẻ Trường Đại học Nha Trang.

- Đoàn thanh niên Trường ĐHTN thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, nền tảng tư tưởng, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, truyền thống văn hoá, lịch sử của dân tộc, truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng và truyền thống vẻ vang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cho đoàn viên thanh niên.

- Xây dựng và đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động, học tập, rèn luyện cho đoàn viên, tạo môi trường học tập và rèn luyện thiết thực, bổ ích cho đoàn viên; động viên, khích lệ đoàn viên phát huy vai trò xung kích, tình nguyện vì cộng đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường giao, các hoạt động do Đoàn cấp trên trực tiếp phát động, tổ chức và chỉ đạo; quan tâm, chăm lo đời sống tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của đoàn viên; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho đoàn viên sinh viên.

- Là cầu nối kết giữa ĐV-SV với các nhà doanh nghiệp để tạo nhiều cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

## **2. Đoàn thanh niên Trường ĐHTN được tổ chức như thế nào?**

Đoàn thanh niên Trường ĐHTN là tổ chức Đoàn trực thuộc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Khánh Hòa, dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học Nha Trang; Đoàn thanh niên Trường ĐHTN gồm các cấp là cấp Đoàn trường, cấp Đoàn Khoa/Viện và cấp Chi đoàn.

### **a. Đoàn trường**

Đại diện cho Đoàn trường ĐHTN là Ban Chấp hành Đoàn trường do Đại hội Đoàn trường bầu ra, là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa hai kỳ đại hội Đoàn trường. Các kỳ đại hội của Đoàn trường được tổ chức 5 năm 2 lần.

Hiện nay BCH Đoàn trường gồm 27 đồng chí, trong đó có 1 đồng chí Bí thư, 3 Phó Bí thư và các đồng chí Ủy viên Ban thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành của Đoàn trường.

Ban Chấp hành Đoàn trường có nhiệm vụ thay mặt Đại hội lãnh đạo toàn diện công tác Đoàn và phong trào thanh niên trong Trường, chịu trách nhiệm trước Đại hội Đoàn Trường về các quyết định của mình.

Chỉ đạo, hướng dẫn các Đoàn Khoa/Viện và các chi đoàn thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Đoàn cấp trên.

Phối hợp với các đơn vị trong Trường, cơ quan, các đoàn thể và các tổ chức kinh tế - xã hội để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác Đoàn và phong trào sinh viên Trường Đại học Nha Trang.

### **b. Đoàn Khoa/Viện và Chi đoàn**

Đoàn thanh niên Trường Đại học Nha Trang gồm các Đoàn cơ sở và Đoàn trực thuộc là Đoàn các Khoa/Viện trong trường và 2 chi đoàn trực thuộc là chi đoàn giáo viên Khoa Khoa học Chính trị và chi đoàn cán bộ khối Phòng - Trung tâm.

Đoàn cơ sở và chi đoàn trực thuộc là cầu nối giữa Đoàn trường với các Chi đoàn và đoàn viên; thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều 16, 17 của Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Bí thư các Đoàn cơ sở và Chi đoàn trực thuộc chịu trách

nhệm trước Ban chấp hành Đoàn trường và Cấp ủy Đảng về việc lãnh đạo công tác Đoàn và phong trào thanh niên tại cơ sở mình.

Các đoàn viên sinh viên Trường ĐHNT sinh hoạt tại các chi đoàn nơi mình học tập rèn luyện, tham gia công tác Đoàn và phong trào thanh niên theo sự tổ chức, chỉ đạo và triển khai của Ban Chấp hành chi đoàn.

### **c. Các đội tình nguyện và câu lạc bộ do Đoàn thanh niên phụ trách**

Hiện nay, Đoàn thanh niên Trường ĐHNT đang quản lý 8 đội tình nguyện của các Khoa/Viện sau: Khoa Xây Dựng; Khoa Công nghệ Thực Phẩm; Khoa Cơ Khí; Khoa Kinh Tế; Khoa Điện Điện Tử; Khoa Kế toán tài chính; Khoa Kỹ Thuật Giao Thông và Viện Công nghệ Sinh học & Môi trường.

TT	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG		ĐỘI TRƯỞNG	BÍ THƯ ĐOÀN
		Nam	Nữ		
1	Khoa CN thực phẩm	34	63	Nguyễn Đình Thi	Nguyễn Văn Tăng
2	Khoa Xây dựng	70	80	Chu Sơn Kiệt	Hồ Chí Hận
3	Khoa Cơ Khí	26	7	Võ Lệnh	Vũ Ngọc Chiên
4	Khoa Kinh Tế	20	40	Lê Ngọc Châu	Hoàng Gia Trí Hải
5	Khoa Điện ĐT	23	16	Đàm Quang Thủy	Bùi Thúc Minh
6	Khoa KT Giao Thông	10	40	Bùi Hữu Trung	Trần Đình Tứ
7	Khoa Kế toán - TC	14	40	Nguyễn Thạc Quang	Ngô Xuân Ban
8	Viện CNSH&MT	43	52	Nguyễn Hoài Hưng	Đỗ Lê Hữu Nam
<b>TỔNG SỐ</b>		240	338		

Đoàn viên sinh viên Trường ĐHNT đều có thể tham gia sinh hoạt tại các đội tình nguyện. Một số hoạt động tình nguyện được triển khai trong năm học do các đội tình nguyện thực hiện như:

Dạy học các em nhỏ ở Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Khánh Hòa, làng trẻ Phước Đồng nhân dịp các ngày lễ như Tết trung thu, quốc tế thiếu nhi 1- 6.; thăm hỏi, tặng quà và giúp đỡ các mẹ Việt Nam Anh hùng, các gia đình chính sách.

Tổ chức các buổi dọn vệ sinh bãi biển và khuôn viên Trường; tham gia hiến máu tình nguyện; trực chốt giao thông nhằm tuyên truyền ý thức chấp hành luật lệ giao thông cho người dân.

Tham gia quyên góp, ủng hộ tặng cờ, ảnh Bác Hồ, tượng Bác Hồ, tặng xuống, tặng sách báo cho quân dân huyện đảo Trường Sa; tổ chức quyên góp sách vở, quần áo cũ để tặng cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, dân tộc thiểu số tại các địa bàn miền núi.

Tổ chức chiến dịch Tiếp sức mùa thi, Tiếp sức đến trường và Chiến dịch Mùa hè xanh tại các xã miền núi tỉnh Khánh Hòa.



Tổ chức các buổi sinh hoạt cuối tuần tại sân trường với nội dung đa dạng nhằm nâng cao kỹ năng cho các tình nguyện viên.

Bên cạnh việc tham gia các đội tình nguyện, đoàn viên sinh viên cũng có thể tham gia các câu lạc bộ học thuật do các Đoàn Khoa/Viện phụ trách như:

TT	Tên câu lạc bộ	Đơn vị tổ chức	Phụ trách
1	CLB tiếng Anh	Khoa CN thực phẩm	Nguyễn Văn Tặng
2	CLB tiếng Anh	Khoa Ngoại ngữ	Lê Cao Hoàng Hà
3	CLB KT giao thông	Khoa KT giao thông	Trần Đình Tứ
4	CLB Điện Điện tử	Khoa Điện Điện tử	Bùi Thúc Minh

Các câu lạc bộ sinh hoạt tại văn phòng Đoàn Khoa định kỳ mỗi tháng 1 lần với mục đích là sân chơi bổ ích, nơi trao đổi kinh nghiệm học tập, trau dồi kỹ năng học tập và kỹ năng mềm cho các bạn đoàn viên sinh viên sau những giờ lên lớp.

### **3. Công tác quản lý đoàn viên ở Trường ĐHTN được thực hiện như thế nào?**

#### **a. Quản lý Sổ đoàn viên**

Đoàn viên sinh viên khi nhập học vào Trường Đại học Nha Trang sẽ phải nộp lại Sổ đoàn viên cho Đoàn trường, Đoàn trường sẽ phân loại và chuyển Sổ đoàn về cho các Đoàn Khoa/Viện nơi sinh viên học tập để quản lý.

Đoàn Khoa/Viện bảo quản Sổ Đoàn viên của đoàn viên sinh viên đơn vị mình đồng thời đánh giá, nhận xét hằng năm trong thời gian đoàn viên sinh viên sinh hoạt tại đơn vị. Cuối mỗi khóa học hoặc khi đoàn viên không học tập tại Trường, các Đoàn Khoa/Viện có trách nhiệm chuyển sinh hoạt đoàn cho đoàn viên sinh viên đến cơ sở mới.

#### **b. Quy trình cấp lại Sổ đoàn viên**

- Khi đoàn viên, sinh viên bị mất Sổ đoàn viên nhưng vẫn còn văn bản minh chứng là đoàn viên (thẻ Đoàn, giấy xác nhận là đoàn viên tại địa phương hoặc cơ sở trước khi nhập học) thì BCH Đoàn Khoa/Viện cấp lại Sổ đoàn viên theo điều lệ Đoàn.

- Trường hợp các đoàn viên mất cả sổ lẫn thẻ Đoàn thì phải về đơn vị đã kết nạp xin lại giấy xác nhận đã được kết nạp Đoàn tại đơn vị, Đoàn Khoa/Viện sẽ tiến hành cấp lại thẻ Đoàn, Sổ đoàn viên theo đúng điều lệ Đoàn.

- Trường hợp đoàn viên không có bất kỳ giấy tờ chứng minh đã được kết nạp Đoàn thì bắt buộc phải học lại lớp cảm tình Đoàn do Đoàn trường tổ chức và có giấy chứng nhận đã học lớp cảm tình Đoàn của lớp này mới được cấp lại Sổ đoàn viên mới.

#### **c. Quy trình cấp thẻ Đoàn**

Điều kiện cấp thẻ Đoàn là đoàn viên có một trong hai văn bản minh chứng đã được kết nạp Đoàn là sổ Đoàn hoặc giấy xác nhận là đoàn viên tại địa phương, cơ sở trước khi nhập học. Đoàn viên, sinh viên nộp hình chân dung (2x3cm) và 5.000đ để được Đoàn trường cấp thẻ Đoàn cho đoàn viên.

#### **d. Đoàn phí**

Theo Điều lệ Đoàn TNCS HCM, mỗi đoàn viên sinh viên nộp đoàn phí là 2.000 đ/tháng. Theo đó, một phần ba đoàn phí của đoàn viên sinh viên sẽ được trích nộp lên các đoàn cấp trên.

#### **4. Các hoạt động chủ yếu của Đoàn thanh niên trong năm học là gì?**

- Tổ chức thực hiện cuộc vận động “Tuổi trẻ Trường ĐHNT học tập và làm theo lời Bác” bằng việc tiếp tục vận động sinh viên thực hiện tốt “7 điều sinh viên Trường Đại học Nha Trang không được làm” và chấn chỉnh nếp sống văn hóa trong sinh học tập và sinh hoạt tập thể của HSSV.

- Triển khai các hoạt động và các phong trào do Tỉnh đoàn và TW Đoàn phát động với những nội dung cụ thể, thiết thực với sinh viên Trường ĐHNT như thực hiện công trình thanh niên “Thấp sáng đường quê”; xây dựng hoặc sửa chữa “Nhà nhân ái” cho gia đình chính sách...

- Tổ chức các chương trình liên hoan văn nghệ và thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn trong năm như chào mừng ngày thành lập Trường ĐHNT 2/10; chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, ngày thành lập Đoàn TNCS HCM 26/3...

- Tập trung làm tốt công tác tình nguyện với những việc làm thiết thực, ý nghĩa như: hiến máu tình nguyện, vệ sinh môi trường khuôn viên Trường ĐHNT, tham gia trực chốt giao thông...

#### **5. Những lợi ích đối với sinh viên khi tích cực tham gia sinh hoạt Đoàn là gì?**

- Tham gia các hoạt động Đoàn – Hội sẽ giúp cho đoàn viên thanh niên trưởng thành về mặt nhận thức chính trị, có lý tưởng sống cao đẹp, khát vọng vươn lên, trở thành con người sống có ích cho gia đình và xã hội.

- Được rèn luyện trong môi trường thực tiễn, giúp phát triển một số kỹ năng như giao tiếp, diễn thuyết trước công chúng, công tác tổ chức, quản lý điều hành, làm việc theo nhóm...

- Hình thành cho bản thân các mối quan hệ xã hội, giúp cho sinh viên khi tốt nghiệp dễ hòa nhập vào công việc, cuộc sống, đoàn viên sinh viên cũng sẽ hội tụ nhiều

kỹ năng cần thiết mà các doanh nghiệp mong đợi bên cạnh kiến thức chuyên môn đã được Nhà trường trang bị.

- Các hoạt động Đoàn Hội cũng sẽ làm phong phú đời sống vật chất và tinh thần cho đoàn viên sinh viên.

## **II. HỘI SINH VIÊN**

### **1. HSV là tổ chức như thế nào?**

Hội Sinh viên Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của sinh viên Việt Nam, đoàn kết, tập hợp rộng rãi mọi sinh viên Việt Nam cùng phấn đấu học tập, rèn luyện vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh; góp phần xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, giàu mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của sinh viên; đoàn kết và hợp tác bình đẳng với các tổ chức sinh viên, thanh niên tiến bộ và nhân dân các nước trên thế giới vì mục tiêu hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

### **2. Chi hội trưởng có những nhiệm vụ cơ bản gì?**

Người Chi hội trưởng hay bất kỳ một cán bộ Đoàn - Hội nói chung có nhiệm vụ đấu nối với BCH Đoàn - Hội sinh viên trường nhằm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của Hội là:

- Đoàn kết, khuyến khích, giúp đỡ hội viên, sinh viên trong học tập, rèn luyện, hoàn thành nhiệm vụ của người sinh viên, góp phần xây dựng nhà trường vững mạnh.

- Giáo dục lý tưởng, truyền thống đạo đức, lối sống và ý thức pháp luật cho hội viên - sinh viên.

- Phản ánh nhu cầu, nguyện vọng của sinh viên, tham gia đề xuất các chủ trương, chính sách liên quan đến sinh viên. Tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng của hội viên, sinh viên và tổ chức Hội.

Thông tin trên chỉ là nói chung còn tùy cụ thể hàn cảnh và sắp xếp công việc.

### **3. Hội viên hội sinh viên Việt Nam có nhiệm vụ gì?**

- Luôn luôn phấn đấu vì lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và chủ tịch Hồ Chí Minh; tích cực học tập, rèn luyện và tham gia công tác xã hội, đoàn kết giúp đỡ các hội viên, sinh viên trong học tập và trong cuộc sống.

- Chấp hành Hiến pháp và pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, giữ gìn nhân cách người sinh viên, tham gia xây dựng môi trường văn hoá trong sinh viên và trong xã hội.

- Thực hiện nghiêm chỉnh điều lệ và các nghị quyết của Hội, tuyên truyền nâng cao uy tín và mở rộng ảnh hưởng của Hội trong sinh viên và trong xã hội, sinh hoạt và đóng hội phí đầy đủ.

#### **4. Hội viên có quyền gì?**

- Được yêu cầu tổ chức Hội đại diện, bảo vệ các quyền lợi hợp pháp, chính đáng của mình trước pháp luật và công luận, được giúp đỡ và tạo điều kiện phá đầu để trưởng thành.

- Được tham gia mọi hoạt động và được hưởng các phúc lợi tập thể của Hội hoặc do Hội quản lý.

- Được bàn bạc và giám sát các công việc của Hội, được ứng cử và đề cử vào cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội.

#### **5. Chức năng và nhiệm vụ của Hội Sinh viên Trường**

a. Ban Chấp Hành có nhiệm vụ:

- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, chương trình công tác của Hội cấp trên, quyết định và tổ chức thực hiện các chương trình công tác của Hội cấp mình.

- Triệu tập Đại hội đại biểu Hội sinh viên cấp Trường.

- Hiệp thương bầu Ban Kiểm tra và Trưởng Ban kiểm tra trong số uỷ viên Ban Kiểm tra.

b. Ban Thư Ký có nhiệm vụ:

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết, chương trình công tác của Ban Chấp Hành Hội cấp mình.

- Giúp Ban Chấp Hành nắm vững tình hình và nhu cầu của sinh viên trong đơn vị để phản ánh với nhà trường và Hội cấp trên.

- Chuẩn y kết nạp Hội viên mới của các chi Hội.

- Kiến nghị, đề xuất cấp uỷ, Ban Giám Hiệu nhà trường, phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường để giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác Hội và phong trào sinh viên của trường.

- Chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Chấp Hành.

- Quản lý tài chính của Hội cùng cấp.

#### **6. Nhiệm vụ của HSV Trường ĐH Nha Trang là gì?**

Hội Sinh viên là người bạn tin cậy của sinh viên, là diễn đàn, là môi trường, là ngôi nhà chung để sinh viên giao lưu, học hỏi, tự bồi dưỡng và giúp đỡ nhau trong học tập, rèn luyện. Vì vậy, Hội Sinh viên trường đã luôn xác định nhiệm vụ hàng đầu là cùng với tổ chức Đoàn Thanh niên củng cố, xây dựng, góp phần bồi dưỡng cho sinh viên lý tưởng xã

hội chủ nghĩa, vun đắp cho sinh viên những ước mơ, hoài bão cao đẹp; từ đó giúp sinh viên xác định và có được động cơ, thái độ, phương pháp đúng đắn trong học tập, nếp sống, xây dựng hình ảnh sinh viên Trường Đại học Nha Trang có bản lĩnh, tài hoa, thanh lịch. Bên cạnh đó, Hội Sinh viên Trường đã phối hợp tốt với Nhà trường, phòng Công tác Sinh viên, Khoa Khoa học Chính trị để triển khai các Nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chủ trương, quy chế của Bộ Giáo dục Đào tạo và quy định của Nhà trường.

### **7. Hội sinh viên tham gia quản lý sinh viên như thế nào?**

\* Tổ chức quản lý hoạt động của các chi hội ngành học theo khoá học, phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên quản lý lớp chuyên ngành.

\* Phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên xây dựng tiêu chí và đánh giá kết quả rèn luyện của SV.

\* Làm công tác tổ chức các buổi chào cờ đầu tháng cho sinh viên.

\* Phối hợp với Khoa Lí luận Chính trị làm công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho SV.

\* Phối hợp với Đoàn TN tổ chức các hoạt động phong trào.

\* Nhiệm vụ của cán bộ chi hội

- Triển khai cho chi hội thực hiện các quy chế của Bộ GD&ĐT, nội quy và các công việc của Nhà trường

- Quản lý và ghi chép sổ theo dõi giảng dạy.

- Tổ chức động viên giúp đỡ sinh viên gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

- Đôn đốc sinh viên thực hiện tốt “7 điều HSSV Trường Đại học Nha Trang không được làm”.

- Tuyên truyền sinh viên thực hiện nếp sống văn minh, môi trường sư phạm.

- Thường xuyên liên hệ và kịp thời báo cáo, phản ánh với CVHT hoạt động của chi hội và những vụ việc liên quan đến sinh viên.

- Tổ chức cho sinh viên tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa của Trường.

- Phát động và tham gia đầy đủ các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của Trường.

- Tổ chức sinh hoạt chi hội hàng tuần, ghi biên bản sinh hoạt đầy đủ.

- Là đầu mối liên hệ và làm việc trực tiếp với các đơn vị chức năng để có thể sinh viên, chứng chỉ: GDTC, GDQP, giấy tờ liên quan đến sinh viên,...

- Tổ chức đánh giá xếp loại kết quả rèn luyện nghiêm túc, chính xác, đúng thời gian quy định.

## 8. Lợi ích khi tham gia vào HSV là gì?

Qua quá trình tham gia vào Tổ chức Hội sinh viên – Tổ chức dành riêng cho các bạn sinh viên, các bạn sẽ được học hỏi, rèn luyện bản thân trưởng thành hơn về mọi mặt trong cuộc sống, đặc biệt là các kỹ năng mềm mà sinh viên hiện nay rất cần. Không những thế, sinh viên còn được tham gia vào những hoạt động mình yêu thích như võ thuật, âm nhạc, thể thao và hơn hết là được tự mình tổ chức các chương trình, sự kiện, công việc chung của toàn trường hay biến những ý tưởng mà từ trước đến nay vẫn còn ắp ủ thành hiện thực. Chính các bạn sẽ là lực lượng xung kích đi đầu trong các chiến dịch tình nguyện chung sức vì cộng đồng.

## 9. Cơ cấu tổ chức của Hội?

- TW HSV VN
- HSV tỉnh, thành phố
- HSV các trường ĐH, CĐ

## 10. Cơ cấu của tổ chức Hội trường ĐHTN?

- Cấp HSV trường
- Cấp liên chi hội
- Cấp chi hội
- Các CLB đội nhóm

HSV có tổng cộng có 11 câu lạc bộ:

TT	Tên câu lạc bộ	Tên Quản Lí	Tên trưởng CLB	Số ĐT
1	Gia sư,việc làm	Nguyễn Xuân Khánh	Ngọc Tú	01655933027
2	Kỹ năng trẻ	Chu Sơn Kiệt	Minh Huy	01659053149
3	Mâm sớ	Nguyễn Tuấn Hùng	Nguyễn Tuấn Hùng	01695672794
4	Tình nguyện	Nguyễn Văn Pháp	Văn Pháp	01654235040
5	Nhảy	Đình Viết Ngọ	Viết Ngọ	01673187709
6	Giuitar	Nguyễn Thanh Phước	Thanh Phước	01677677875
7	Sáo trúc	Nguyễn Ngọc Sĩ	Ngọc Sĩ	01688931348
8	Võ taekwondo	Đỗ Quốc Việt	Võ Xuân An	0914493579
9	Võ cổ truyền	Nguyễn Ngọc Sĩ	Ngọc Sĩ	01688931348

10	Võ vovinam	Nguyễn Ngọc Sĩ	Phan Hồng Phúc	0983108200
11	Đạp xe vì môi trường	Nguyễn Văn Pháp	Võ Trần Bình Thuận	01649704233

- Lịch sinh hoạt các CLB hiện nay:

TT	Tên câu lạc bộ	Địa điểm	Thời gian
1	Gia sư, việc làm	Hàng ngày tại văn phòng HSV	Sáng từ 8h, chiều từ 14h
2	Kỹ năng trẻ	Hội trường 2	19h-21h tối chủ nhật
3	Mâm sồng	Sân chào cờ	7h30 sáng chủ nhật
4	Tình nguyện	Sân chào cờ	Tối thứ 4,7 từ 19h -21h
5	Nhảy	Sân chào cờ	Tối 2,4,6 từ 19h
6	Guita	Hội trường 2	Tối 2,4,6 từ 19h30
7	Sáo trúc	Sân trường	Tối 3,5,7 từ 19h30
8	Võ taekwondo	Sân hội trường 3	Tối 2,4,6 từ 19h
9	Võ cổ truyền	Sân hội trường 3	Tối 3,5,7 từ 19h
10	Võ vovinam	Sân bóng chuyền	Tối 2,4,6 từ 19h
11	Đạp xe vì môi trường	Sân trường	Sáng chủ nhật lúc 7h30

## 11. HSV Việt Nam theo Tiếng Anh là gì?

VIETNAM NATIONAL UNION OF STUDENTS

### \* Bài hát chính thức của Hội là gì?

Bài ca sinh viên của nhạc sĩ Trần Hoàng Tiến.

- Đại hội HSV được tổ chức theo nhiệm kỳ 5 năm 2 lần.
- Đại hội của HSV cấp chi hội được tổ chức theo nhiệm kỳ 1 năm 1 lần.
- Tại trường ĐHTN, BCH chi hội bao gồm: Chi hội trưởng, Chi hội phó.
- Ban chấp hành chi hội họp theo định kỳ 1 tháng 1 lần.

## 12. Những ai có thể đăng ký tham gia Hội Sinh viên?

\* Sinh viên là công dân Việt Nam đang học bậc đại học, cao đẳng ở trong và ngoài nước tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội thì được kết nạp vào Hội Sinh viên Việt Nam.

\* Cán bộ, giáo viên, các nhà hoạt động chính trị, khoa học, kinh tế, xã hội, văn hóa, nghệ thuật có uy tín trong sinh viên, trong xã hội, ở trong và ngoài nước có đóng góp tích cực cho Hội và tự nguyện tham gia các hoạt động của Hội thì có thể được kết nạp là hội viên danh dự Hội Sinh viên Việt Nam.

\* Những người đã học qua bậc đại học, cao đẳng, nếu được cử vào cơ quan lãnh đạo của Hội thì tiếp tục hoạt động trong tổ chức Hội

Thủ tục kết nạp hội viên; quyền và nghĩa vụ của hội viên danh dự do Ban Thư kí Trung ương Hội quy định.



## **7 ĐIỀU HSSV TRƯỜNG ĐH NHA TRANG KHÔNG ĐƯỢC LÀM**

- 1. Đi học muộn, bỏ giờ học.**
- 2. Thi, kiểm tra hộ người khác; nhờ người khác thi, kiểm tra hộ; xin điểm.**
- 3. Nói tục, chửi thề.**
- 4. Viết vẽ lên tường, bàn ghế, khắc nhỏ, xả rác bừa bãi.**
- 5. Mặc quần lửng, áo hở bụng, hở nách trong lớp học và liên hệ công tác.**
- 6. Làm hư hỏng, thất thoát tài sản của Nhà trường.**
- 7. Xem và truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy, tham gia các tệ nạn xã hội.**

**ĐẠI HỌC NHA TRANG 2013  
NHA TRANG UNIVERSITY (NTU)**

---